



Chân trời sáng tạo

1

NGUYỄN THỊ NHUNG (Tổng Chủ biên)

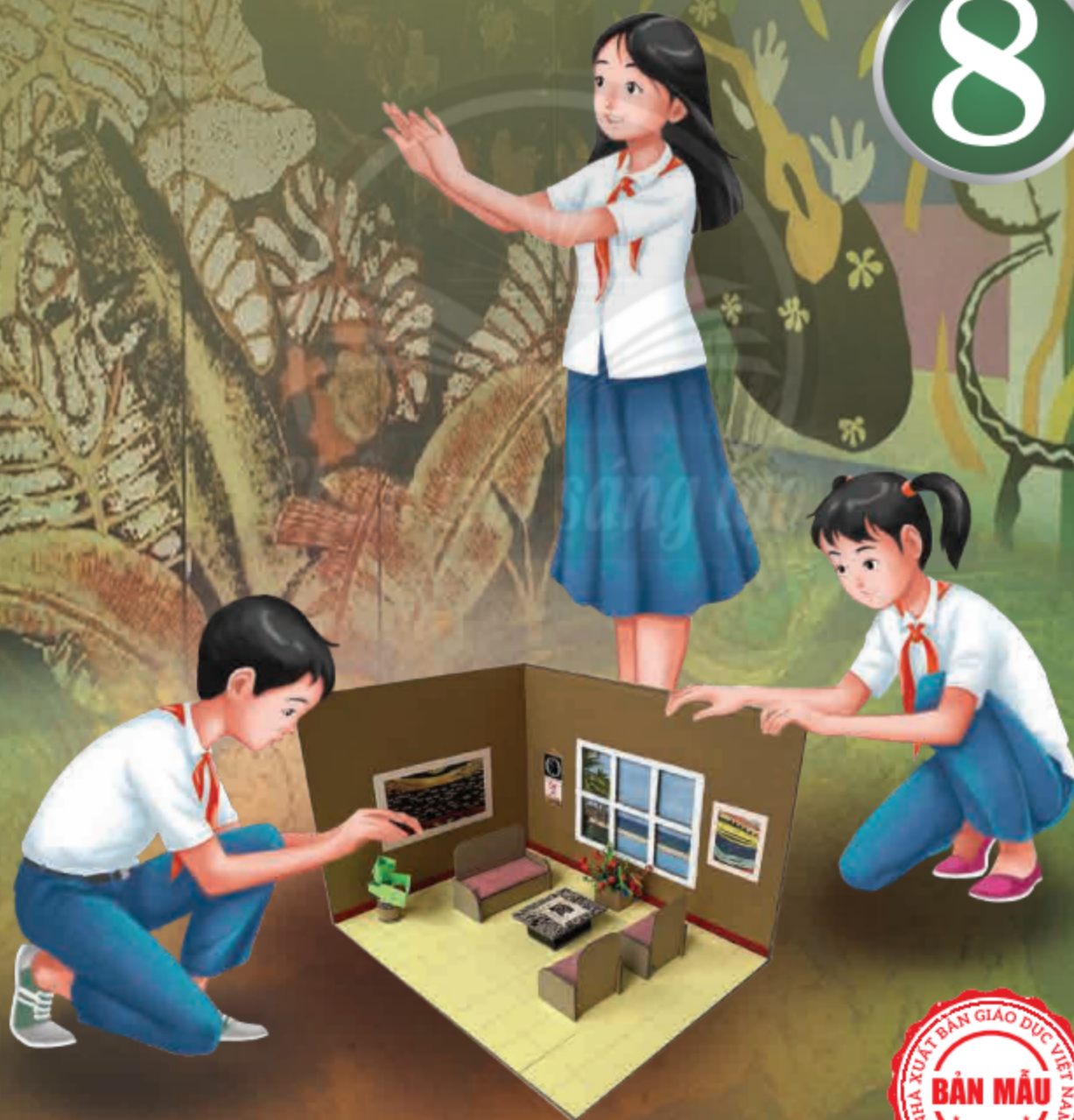
NGUYỄN TUẤN CƯỜNG (Chủ biên)

NGUYỄN DƯƠNG HẢI ĐĂNG – ĐỖ THỊ KIỀU HẠNH

NGUYỄN ĐỨC SƠN – ĐÀM THỊ HẢI UYÊN – TRẦN THỊ VÂN

MĨ THUẬT

8



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



NGUYỄN THỊ NHUNG (Tổng Chủ biên)

NGUYỄN TUẤN CƯỜNG (Chủ biên)

NGUYỄN DƯƠNG HẢI ĐĂNG – ĐỖ THỊ KIỀU HẠNH

NGUYỄN ĐỨC SƠN – ĐÀM THỊ HẢI UYÊN – TRẦN THỊ VĂN

MĨ THUẬT

8



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Mỗi bài học mỹ thuật trong sách này được bắt đầu bằng phần Mở đầu giới thiệu mục tiêu, yêu cầu cần đạt, chuẩn bị của học sinh giúp cho các em xác định được nhiệm vụ của bài học.

Nội dung chính của bài học gồm các hoạt động:

- 1 QUAN SÁT – NHẬN THỨC:**
Quan sát, khám phá, trải nghiệm, khai thác vốn kinh nghiệm sống của học sinh,... từ đó kết nối với nội dung bài học mới.
- 2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:**
Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.
- 3 LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO:**
Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật cá nhân hoặc nhóm.
- 4 PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ:**
Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn. Theo dõi đánh giá của giáo viên.
- 5 VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN:**
Củng cố và kết nối kiến thức mỹ thuật với cuộc sống.

*Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng
các em học sinh lớp sau*

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh thân mến!

Mĩ thuật 8 – Chân trời sáng tạo (Bản 1) là sách giáo khoa cụ thể hoá Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 môn *Mĩ thuật*. Với quan điểm phát huy tối đa năng lực tự học và sáng tạo cho học sinh, khi biên soạn cuốn sách này, các tác giả đã kế thừa, phát triển ưu điểm của các sách giáo khoa *Mĩ thuật* trước đây, đồng thời vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp học tập dựa trên lí thuyết Đa trí tuệ của Howard Gardner và lí thuyết Học tập trải nghiệm của David Kolb.

Nội dung sách bao gồm 16 bài được cấu trúc theo 6 chủ đề: *Nghệ thuật Hiện đại thế giới, Nghệ thuật Hiện đại Việt Nam, Mĩ thuật của các dân tộc thiểu số Việt Nam, Nội thất căn phòng, Mĩ thuật trong cuộc sống, Hướng nghiệp và hoạt động tổng kết (học kì I, năm học)*. Các bài học trong mỗi chủ đề được liên kết, hệ thống với nhau về nội dung giáo dục với các hình thức *mĩ thuật* đa dạng và phương pháp học tập linh hoạt, trong đó kết quả của bài học trước là khởi đầu cho bài học sau. Thông qua các bài học, các em học sinh được khám phá về đẹp thiên nhiên, đất nước, con người; có ý thức trân trọng, giữ gìn, phát huy giá trị của các di sản văn hoá, nghệ thuật tiêu biểu của Việt Nam và thế giới.

Mỗi bài học được thiết kế thành 5 hoạt động: *Quan sát – Nhận thức; Kiến tạo kiến thức, kĩ năng; Luyện tập – Sáng tạo; Phân tích – Đánh giá; Vận dụng – Phát triển*. Các hoạt động được cụ thể hoá phù hợp với nội dung, hình thức *mĩ thuật* trong từng bài học với các yêu cầu, chỉ dẫn, thông tin cụ thể, rõ ràng, tư liệu chính xác, khoa học; hình ảnh phù hợp, hấp dẫn. Qua đó học sinh có thể tự học, hợp tác với bạn, tương tác với giáo viên nhằm kiến tạo kiến thức, kĩ năng để hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực chung và năng lực đặc thù của môn *Mĩ thuật* như: Quan sát và nhận thức thẩm mĩ, Ứng dụng và sáng tạo thẩm mĩ, Phân tích và đánh giá thẩm mĩ. Các bài học được biên soạn nhằm khuyến khích học sinh bộc lộ khả năng học tập, sáng tạo theo năng lực, sở thích và điều kiện thực tế; đồng thời gợi mở để các em kết nối kiến thức *mĩ thuật* với các môn học khác và với cuộc sống, góp phần hình thành, phát triển năng lực sáng tạo và sáng tạo không ngừng ở mỗi em.

Hi vọng cuốn sách giáo khoa *Mĩ thuật 8 – Chân trời sáng tạo* (Bản 1) luôn là người bạn đồng hành thân thiết cùng các em thoải sức sáng tạo theo năng lực, sở thích và điều kiện thực tế của mình.

Chúc các em luôn vui thích và sáng tạo trong học tập.

CÁC TÁC GIẢ

Mục lục

Trang

Hướng dẫn sử dụng sách

2

Lời nói đầu

3



Chủ đề: NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI THẾ GIỚI 6

Bài 1 Thiên nhiên trong tranh
của họa sĩ Paul Gauguin

6

Bài 2 Nghệ thuật tranh cắt dán (Collage art)

10

Bài 3 Tranh chân dung biểu cảm

14



Chủ đề: NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI VIỆT NAM 18

Bài 4 Nét đặc trưng trong tranh sơn mài Việt Nam 18

Bài 5 Nét đẹp trong tranh lụa
của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh 22

Bài 6 Tượng chân dung nhân vật 26



Chủ đề: MỸ THUẬT CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM 30

Bài 7 Tạo mẫu nền trang trí với họa tiết
dân tộc thiểu số Việt Nam 30

Bài 8 Thiết kế trang phục với họa tiết dân tộc 34



Tổng kết học kì I: TRƯNG BÀY SẢN PHẨM MỸ THUẬT 38



Chủ đề: NỘI THẤT CĂN PHÒNG

40

Bài 9 Thiết kế sản phẩm nội thất 40

Bài 10 Thiết kế mô hình căn phòng 44



Chủ đề: MĨ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG

48

Bài 11 Tạo hoạ tiết trang trí bằng chấm màu 48

Bài 12 Tranh tĩnh vật 52

Bài 13 Tranh trang trí với các màu tương phản 56

Bài 14 Tranh áp phích 60



Chủ đề: HƯỚNG NGHIỆP

64

Bài 15 Khái quát về ngành nghề
liên quan đến Mỹ thuật tạo hình 64

Bài 16 Đặc trưng của một số nghề liên quan đến
Mỹ thuật tạo hình 68



Tổng kết năm học:

TRƯNG BÀY SẢN PHẨM MĨ THUẬT

72

Giải thích thuật ngữ

75

Bài 1 THIÊN NHIÊN TRONG TRANH CỦA HOẠ SĨ PAUL GAUGUIN

YẾU CỤ CẦN BỊ

- Nêu được khái quát về trường phái Ấn tượng; Tóm tắt được vài nét về cuộc đời họa sĩ Paul Gauguin (Pôn Gô-ganh); Phân tích được cách thể hiện màu sắc, ánh sáng và không gian trong tranh của họa sĩ và trong bài vẽ.
- Mô phỏng được bức tranh theo phong cách của họa sĩ Paul Gauguin với các nhân vật mới.
- Vận dụng cách thể hiện màu sắc, ánh sáng trong tranh của họa sĩ để sáng tạo được sản phẩm mỹ thuật phục vụ cuộc sống.
- Có ý thức tìm hiểu tinh hoa mỹ thuật thế giới để làm giàu nền nghệ thuật dân tộc.

CHUẨN BỊ

Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, tranh của họa sĩ Paul Gauguin.

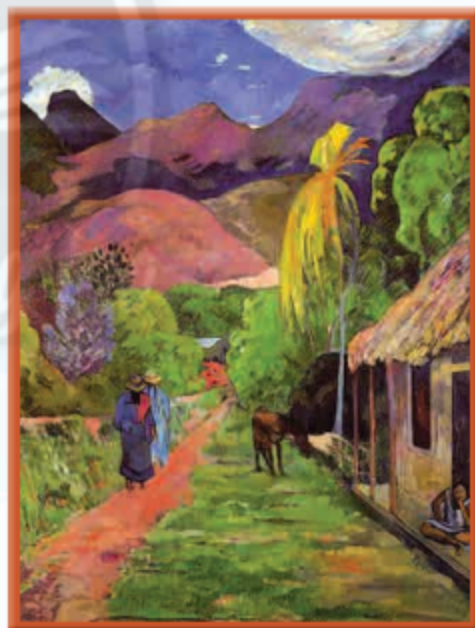
1 Quan sát – nhận thức về tranh của họa sĩ

Quan sát hình và cho biết:

- Cảnh vật trong tranh.
- Cách diễn tả hình mảng, màu sắc, đậm nhạt.
- Ánh sáng và không gian trong tranh.



1. Paul Gauguin, *Sacred spring* (Xây-crit Xơ-prinh), 1894, sơn dầu, 74cm x 100cm.



2. Paul Gauguin, *Road in Tahiti* (Rốt in Ta-hi-ti), 1891, sơn dầu.

Paul Gauguin (1848 – 1903) là họa sĩ người Pháp thuộc trường phái Hậu Ấn tượng. Ông nổi tiếng với các bức tranh vẽ về con người và cảnh vật trên đảo Tahiti. Tranh của Paul Gauguin thường sử dụng những mảng màu nguyên tươi, rực rỡ, đầy chất tượng trưng và biểu cảm. Các tác phẩm tiêu biểu của ông là: *Where do we come from? What are we? Where are we going?* (Goe đu guy căm phơ-rom? Oắt a guy? Goe a guy gâu-inh?), *Sacred spring*, *Tahitian women* (Ta-hi-sờn gua-mừn),...

2 Cách vẽ tranh theo tác phẩm của họa sĩ

Quan sát hình và chỉ ra cách vẽ tranh theo tác phẩm của họa sĩ.



Paul Gauguin, *Tahitian pastorale*
(Ta-hi-sơn Pát-tơ-ro), 1898, sơn dầu.



1



2



3



4

1. Vẽ phác hình dựa theo cảnh vật trong tranh mẫu.
2. Vẽ nhân vật mới cho bức tranh.
3. Vẽ màu khái quát theo đậm nhạt của tranh mẫu.
4. Vẽ màu chi tiết cho cảnh vật chính. Hoàn thiện và đặt tên mới cho bức tranh.

Thay đổi hình ảnh nhân vật của tranh mẫu có thể tạo được ý tưởng mới cho bức tranh theo phong cách của họa sĩ.

3

Vẽ tranh theo tác phẩm của họa sĩ Paul Gauguin

Lựa chọn bức tranh yêu thích của họa sĩ Paul Gauguin, tưởng tượng nhân vật mới trong tranh đó và thực hiện theo hướng dẫn.

Hình tham khảo:



1



2



3

1. Paul Gauguin, *Tahitian mountains* (Ta-hi-sơn mao-tờn), 1891, sơn dầu, 73cm x 93cm.
2. Paul Gauguin, *A seashore* (Ơ si-so), 1887, sơn dầu.
3. Paul Gauguin, *Landscape at Arles* (Len-xếp ất A-lơ), 1888, sơn dầu, 72,5cm x 92cm.

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3

1. Bảo Lâm (Quảng Ngãi), *Mô phỏng tranh Bên bờ biển, Gauguin, màu nước.*
2. Thanh Bình (Đắk Nông), *Mô phỏng tranh Gauguin, sáp màu.*
3. Nhã Kỳ (Hoà Bình), *Mô phỏng tranh Phụ nữ Tahiti, sáp màu.*

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Bài vẽ em ấn tượng.
 - + Cảnh vật, không gian và con người.
 - + Cách diễn tả hình mảng, đậm nhạt.
 - + Hoà sắc trong bài vẽ.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để bài vẽ gần hơn với phong cách của họa sĩ.
- Em học tập được điều gì khi thể hiện bài vẽ theo phong cách của họa sĩ Paul Gauguin?

5 Tìm hiểu tác phẩm hội hoạ của trường phái Ấn tượng

Quan sát tranh để nhận biết thêm một số tác phẩm hội hoạ của trường phái Ấn tượng.



1



2



3

1. Claude Monet (Clốt Mô-nê), *Impression, soleil levant* (*Im-prét-sôn, xô-lây le-van*), 1872, sơn dầu, 48cm x 63cm.
2. Edgar Degas (Êt-ga Đê-ga), *Ballet scene* (*Ba-lê sin*), 1879, sơn dầu.
3. Vincent Van Gogh (Vin-xen Van Gốc), *A wheatfield, with cypresses* (*A guýt-phi, guýt sai-prơ-sít*), 1889, sơn dầu, 73cm x 93,4cm.

Trường phái Ấn tượng là một khuynh hướng hội hoạ ra đời và phát triển vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX. Trường phái Ấn tượng thường tập trung diễn tả vẻ đẹp hiện thực của cuộc sống dưới tác động của ánh sáng bằng những màu sắc tươi sáng và nét vẽ ngắn, ít chú trọng đến hình thể của các đối tượng. Họa sĩ Claude Monet được xem là một trong những người sáng lập và phát triển trường phái Ấn tượng. Tác phẩm Ấn tượng, mặt trời mọc của ông chính là khởi nguồn cho tên gọi của trường phái này. Tiếp nối và phát triển từ trường phái Ấn tượng, trường phái Hậu Ấn tượng lại có xu hướng chú trọng hơn đến yếu tố hình và có phong cách biểu đạt rất đa dạng, thể hiện rõ đặc điểm, cá tính sáng tạo riêng của mỗi họa sĩ. Tiêu biểu là họa sĩ Gauguin với tác phẩm *Where do we come from? What are we? Where are we going?*; Vincent Van Gogh với tác phẩm *Starry night* (*Xta-ry nai*), Paul Cezanne với tác phẩm *Still life with basket* (*Xti lai guýt bát-xkít*),...

Bài 2

NGHỆ THUẬT TRANH CẮT DÁN (COLLAGE ART)

YẾU CẦU CẦN BIẾT

- Nêu được khái quát tiến trình phát triển, đặc điểm tác phẩm, tác giả tiêu biểu của trường phái Lập thể. Phân tích được sự đa dạng về hình ảnh, màu sắc trong tác phẩm của trường phái Lập thể và sản phẩm mỹ thuật.
- Tạo được bức tranh cắt dán – Collage art (Co-lát át) theo trường phái Lập thể từ những hình ảnh, màu sắc có sẵn trên vật liệu.
- Vận dụng được cách tạo bức tranh cắt dán để làm các sản phẩm mỹ thuật khác từ vật liệu tái chế.
- Chia sẻ được ý nghĩa và giá trị của việc sử dụng vật liệu tái chế, góp phần bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp.

CHUẨN BỊ

Giấy vẽ, giấy màu, giấy báo, giấy bìa màu, hồ dán, kéo, tác phẩm của họa sĩ Pablo Picasso.

1

Quan sát – nhận thức về tranh cắt dán của họa sĩ

Quan sát tranh và cho biết:

- Các hình ảnh và cách sắp xếp hình trong mỗi bức tranh.
- Cách thể hiện không gian của mỗi bức tranh.
- Vật liệu tạo nên mỗi bức tranh.



1. Pablo Picasso (Páp-lô Pi-cát-xô),
Femmes à leur toilette (Pham a lơ toa-lét),
1937 – 1938, cắt dán giấy, 299cm x 448cm.



2. Georges Braque (Gioóc-giơ Bra-kê), *Guitar*
"Program statue d'epouvante" (Ghi-ta prô-gram
sta-tiu đơ pô-van-tê), 1913, than, giấy cắt dán
và màu gouache, 73cm x 100cm.

Nghệ thuật Collage art là hình thức sáng tạo tranh bằng cách kết hợp các hình ảnh cắt dán từ các đối tượng, chất liệu khác nhau, ghép lại theo ý tưởng của họa sĩ. Tranh cắt dán (Collage art) được họa sĩ Georges Braque thể nghiệm từ năm 1913, sau đó được họa sĩ Picasso phát triển. Các tác phẩm tranh cắt dán nổi tiếng là: *Guitar "Program statue d'epouvante"*, *Woman with a guitar*,... (Georges Braque); *Femmes à leur toilette*, *The guitar*,... (Pablo Picasso).

2

Cách tạo bức tranh dựa vào hình ảnh, màu sắc trên các vật liệu có sẵn

Quan sát hình và chỉ ra cách tạo bức tranh từ hình ảnh, màu sắc trên các vật liệu có sẵn.



1



2



3



4

1. Tìm ý tưởng và lựa chọn hình ảnh, vật liệu tạo bức tranh.
2. Cắt hình ảnh, vật liệu phù hợp với ý tưởng bức tranh.
3. Sắp xếp và dán các hình cắt thể hiện ý tưởng sáng tạo.
4. Tạo thêm chi tiết làm điểm nhấn thể hiện rõ nội dung bức tranh.

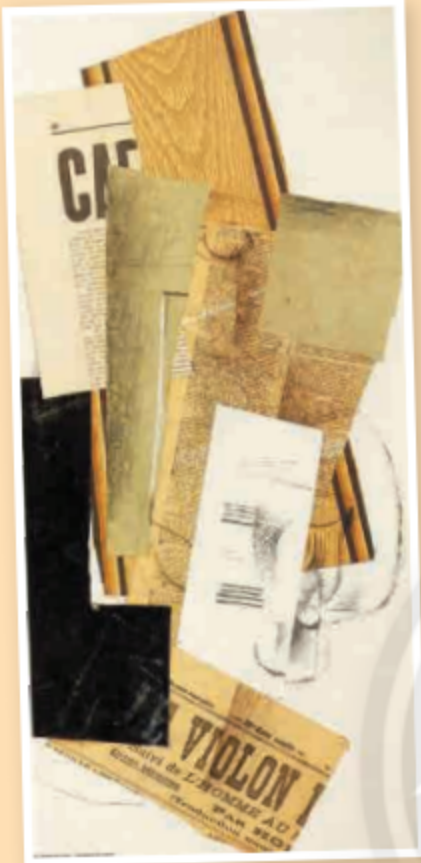
Bức tranh được cắt dán từ những hình ảnh trên các vật liệu khác nhau theo hình thức thể hiện của trường phái Lập thể là nghệ thuật tranh cắt dán (Collage art).

3

Tạo bức tranh theo hình thức Collage art

- Lựa chọn các loại vật liệu có hình ảnh, màu sắc.
- Xây dựng ý tưởng, bố cục sơ bộ và thực hiện theo hướng dẫn.

Hình tham khảo:



1



2



3

1. Georges Braque, *Glass carafe and newspapers* (Glát cráp en niu-spây-pơ), 1914, phần, than, giấy cắt dán và sơn dầu, 62,5cm x 28cm.
2. Pablo Picasso, *The guitar* (Dơ Ghi-ta), 1913, cắt dán giấy, mực, phần, than và bút chì, 66,4cm x 49,6cm.
3. Pablo Picasso, *Bottle of suze* (Bốt-tơ ộp sua), 1912, cắt dán giấy, bột màu và than, 65,4cm x 50,2cm.

Sản phẩm của học sinh:



1



2

1. Khánh Vy (Bắc Ninh), *Sách*, cắt dán giấy.
2. Khánh Huyền (Hà Nội), *Bản nhạc*, cắt dán giấy, báo và màu chì.

4

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Sản phẩm em ấn tượng.
 - + Nội dung thể hiện trong tranh.
 - + Cách kết hợp các hình ảnh để tạo bức tranh.
 - + Hình ảnh chính trong bức tranh.
 - + Vật liệu sử dụng trong tranh.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm gần hơn với tranh của họa sĩ thuộc trường phái Lập thể.
- Chia sẻ điều em biết về họa sĩ thuộc trường phái Lập thể.

5

Tìm hiểu tác phẩm, tác giả tiêu biểu của trường phái Lập thể

Quan sát tranh và tìm hiểu thêm để nhận biết về một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của trường phái Lập thể.



1



2



3

1. Georges Braque, *Woman with a guitar* (Gua-mừn guýt ơ ghi-ta), 1913, than và sơn dầu, 130cm x 73cm.
2. Fernand Leger, *Woman with a cat* (Gua-mừn guýt ơ két), 1921, sơn dầu, 130,5cm x 89,5cm.
3. Pablo Picasso, *Guernica* (Gơ-ni-ca), 1937, sơn dầu, 349cm x 776cm.

Trường phái Lập thể ra đời khoảng những năm 1906 tại Paris (Pa-ri), Pháp do họa sĩ Georges Braque, Pablo Picasso khởi xướng và cùng với Fernand Leger là những tác giả tiêu biểu.

Tranh theo trường phái Lập thể chịu ảnh hưởng của các họa sĩ Hậu Ấn tượng. Các họa sĩ trường phái Lập thể đi tìm cách diễn tả mới, không lệ thuộc vào bề ngoài của đối tượng miêu tả ở một góc nhìn mà tập trung phân tích, giản lược hoá hình thể ở những góc nhìn khác nhau bằng những hình kỉ hà, những khối hình lập phương, tam giác, hình ống trong sáng tạo.

Các tác giả và tác phẩm tiêu biểu cho trường phái này là: Picasso với *Les Femmes d'Alger* (Oải Đơ-moa-seo Đơ-vi-nhông), *Guernica* (Gơ-ni-ca),...; Georges Braque với *Woman with guitar*, *The Pedestal Table* (Đơ Pe-đơ-xtô),...; Fernand Leger (Phéc-năng Lê-giê) với *Woman with a book* (Gua-mừn guýt ơ búc), *Woman with a cat*,...

Bài 3**TRANH CHÂN DUNG THEO TRƯỜNG PHÁI BIỂU HIỆN****YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nêu được tiến trình phát triển, đặc điểm tác phẩm, tác giả tiêu biểu của trường phái Biểu hiện. Phân tích được nét, màu biểu cảm trong tranh của họa sĩ thuộc trường phái Biểu hiện và sản phẩm mỹ thuật.
- Vẽ được tranh chân dung với nét, màu thể hiện trạng thái cảm xúc của nhân vật theo trường phái Biểu hiện.
- Sử dụng được nét, hình, màu trong tranh của trường phái Biểu hiện để vẽ chân dung người thân, bạn bè.
- Tôn trọng sự khác biệt về cách thể hiện đặc điểm riêng bên ngoài và cảm xúc của người khác.

CHUẨN BỊ

Giấy, bút chì, tẩy, màu vẽ, một số tác phẩm chân dung biểu cảm của họa sĩ tiêu biểu.

1**Quan sát – nhận thức về một số hình thức thể hiện tranh chân dung**

Quan sát hình và cho biết:

- Biểu cảm của nhân vật trong bức tranh.
- Cảm nhận về trạng thái, tinh thần nhân vật trong tranh.
- Hình thức thể hiện màu sắc, đường nét, hình ảnh và không gian trong mỗi bức tranh.

**1**

Tranh chân dung là một thể loại nhận được sự quan tâm sáng tác của các họa sĩ thuộc nhiều trường phái nghệ thuật khác nhau. Vì vậy các hình thức thể hiện tranh chân dung cũng rất đa dạng và mang đậm dấu ấn phong cách của mỗi trường phái: Nếu trường phái Hiện thực chú trọng diễn tả chân thực hình ảnh quan sát được từ thực tiễn; trường phái Ấn tượng thường tập trung thể hiện cảm xúc bằng màu sắc, ít quan tâm đến nét vẽ hình; thì trường phái Biểu hiện lại được thể hiện phóng khoáng, phong phú hơn bởi các họa sĩ đề cao khả năng biểu đạt của đường nét, màu sắc và chú trọng diễn tả cái cốt lõi bên trong giàu tính cảm xúc hoặc tâm trạng của nhân vật, không quan tâm nhiều đến vẻ bề ngoài của nhân vật.

**2****3**

1. Gustave Courbet (Gu-sta Co-bét), *The Desperate Man* (Dơ Đét-pơ-rét men), 1843 – 1845, sơn dầu, 45cm x 54cm. (Trường phái Hiện thực)
2. Oskar Kokoschka (Ốt-ca Cô-cô-xca), *Selfportrait* (Seopo-trết), 1917, sơn dầu, 79cm x 62cm. (Trường phái Biểu hiện)
3. Pierre Auguste Renoir (Pi-e Au-gút Rê-noa), *Jeanne Samary in a Low Necked Dress* (Din sa-mơ-ri in ơ lao nếch đơ-rét), 1877, sơn dầu, 46cm x 56cm. (Trường phái Ấn tượng)

2

Cách vẽ tranh chân dung với nét, màu biểu cảm

Quan sát hình và chỉ ra cách vẽ tranh chân dung với biểu cảm của nét, màu.



1



2



3



4

1. Quan sát và vẽ hình chân dung nhân vật bằng cảm nhận.
2. Vẽ thêm nét thể hiện đặc điểm và biểu cảm của chân dung.
3. Vẽ màu khái quát phù hợp với trạng thái biểu cảm của hình chân dung.
4. Điều chỉnh nét, màu thể hiện rõ biểu cảm của chân dung và vẽ nền, hoàn thiện bức tranh.

Từ những nét vẽ hình khuôn mặt bằng cảm nhận kết hợp với màu sắc có thể phát triển thành tranh chân dung theo trường phái Biểu hiện.

3

Vẽ tranh chân dung biểu cảm

Quan sát chân dung để ghi nhớ đặc điểm của nhân vật và thực hiện bài vẽ theo các bước hướng dẫn.

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3



4

1. Hương Thảo (Hà Nội), *Bạn tôi*, màu sáp.
2. Thế Phong (Quảng Ninh), *Bạn em*, màu dạ và màu sáp
3. Thanh Bình (Đắk Nông), *Bố*, màu sáp.
4. Minh Triết (Kiên Giang), *Bạn tôi*, màu gouache.

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Bài vẽ em yêu thích.
 - + Trạng thái biểu cảm của nhân vật trong bài vẽ.
 - + Đường nét, màu sắc thể hiện biểu cảm của chân dung.
 - + Điểm ấn tượng trong bài vẽ.
- Kể tên tác phẩm chân dung khác thuộc trường phái Biểu hiện mà em biết.

5 Tìm hiểu tranh chân dung thuộc trường phái Biểu hiện

Quan sát hình để nhận biết thêm cách sử dụng nét, hình, màu trong tranh của trường phái Biểu hiện.



1



2



3

Trường phái Biểu hiện là trào lưu nghệ thuật xuất hiện và phát triển ở châu Âu vào những năm cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX. Tranh thuộc trường phái này thường nhấn mạnh cảm xúc chủ quan của họa sĩ, chú trọng diễn tả nội tâm của nhân vật mang tính cảm xúc và ấn tượng của chính người họa sĩ qua sự cường điệu của đường nét, màu sắc tạo ra biểu cảm của nhân vật trong tranh hơn vẻ bề ngoài.

Những họa sĩ tiêu biểu cho trường phái Biểu hiện như: Edvard Munch (Ét-van Mãn) với tác phẩm *Tiếng hét*, Oskar Kokoschka với tác phẩm *Self Portrait*, Georges Rouault với tác phẩm *The Old Clown*,...

1. Egon Schiele (I-gừn Si-lơ), *Self-Portrait with Chinese lantern fruits* (Seo po-trết guýt chai-nít len-tơn phơ-rút), 1912, sơn dầu, 398cm x 322cm.
2. Georges Rouault (Gioóc-giơ Ru-ô), *The Old Clown* (Dơ ôu c-lao).
3. Van Gogh (Van Gốc), *Chân dung tự họa*, 1889, sơn dầu, 65cm x 54cm.

Bài 4 NÉT ĐẶC TRƯNG TRONG TRANH SƠN MÀI VIỆT NAM

YẾU CỐ CẦN BẮT

- Nêu được khái quát về nghệ thuật tranh sơn mài Việt Nam. Tóm tắt được cuộc đời, sự nghiệp và đóng góp của họa sĩ Nguyễn Gia Trí cho nghệ thuật tranh sơn mài. Chỉ ra và phân tích được cách sử dụng vỏ trứng để tạo hình, màu và chất cảm trong tranh.
- Tạo được bức tranh có sử dụng vỏ trứng để tạo hình, màu và chất cảm.
- Vận dụng kĩ thuật gắn vỏ trứng để trang trí các sản phẩm mỹ thuật khác trong cuộc sống.
- Xác định được trách nhiệm trong học tập, sáng tạo và phát huy giá trị văn hoá, nghệ thuật của dân tộc trong cuộc sống.

CHUẨN BỊ

Giấy bìa các-tông, vỏ trứng, keo sữa (hoặc keo dán giấy), bút, màu vẽ, chai.

1 Quan sát – nhận thức về nét đặc trưng của tranh sơn mài Việt Nam

Quan sát một số tác phẩm tranh sơn mài Việt Nam và cho biết:

- Đề tài của mỗi bức tranh.
- Hoà sắc của bức tranh.
- Chất liệu và kĩ thuật tạo bức tranh.



1



2

Nghệ thuật sơn mài đã xuất hiện tại Việt Nam từ khá lâu (trước Công nguyên) nhưng tranh sơn mài chỉ thực sự được phổ biến ở thời kì Mỹ thuật Hiện đại Việt Nam cùng với sự ra đời và phát triển của Trường Mỹ thuật Đông Dương. Ngoài những chất liệu truyền thống như vàng, bạc, son, then, nhiều họa sĩ đã tìm tòi, kết hợp, thử nghiệm những chất liệu độc đáo như vỏ trứng, vỏ ốc,... và đưa vào tranh sơn mài, tạo nên những tác phẩm giá trị mang bản sắc riêng của hội họa Việt Nam. Một số tác phẩm và tác giả tiêu biểu của tranh sơn mài hiện đại Việt Nam là: *Tát nước đồng chiêm* (Trần Văn Cẩn), *Nhớ một chiều Tây Bắc* (Phan Kế An), *Điều múa cổ* (Nguyễn Tư Nghiêm), *Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ* (Nguyễn Sáng),...

1. Nguyễn Tư Nghiêm, *Điều múa cổ*, 1970, sơn mài.

2. Nguyễn Sáng, *Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ*, sơn mài, 112,3cm x 180cm.

Ảnh: Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam

2 Cách tạo tranh kết hợp kĩ thuật gắn vỏ trứng

Quan sát và chỉ ra cách tạo bức tranh có hình, màu từ vỏ trứng.



3

Tạo bức tranh kết hợp gắn vỏ trứng

Xác định hình sẽ thể hiện trong tranh và thực hiện theo hướng dẫn.

Gợi ý cách gắn vỏ trứng:

Bôi keo vào
mảng hình cần
dán vỏ trứng

Đặt vỏ trứng
lên mảng hình
đã bôi keo

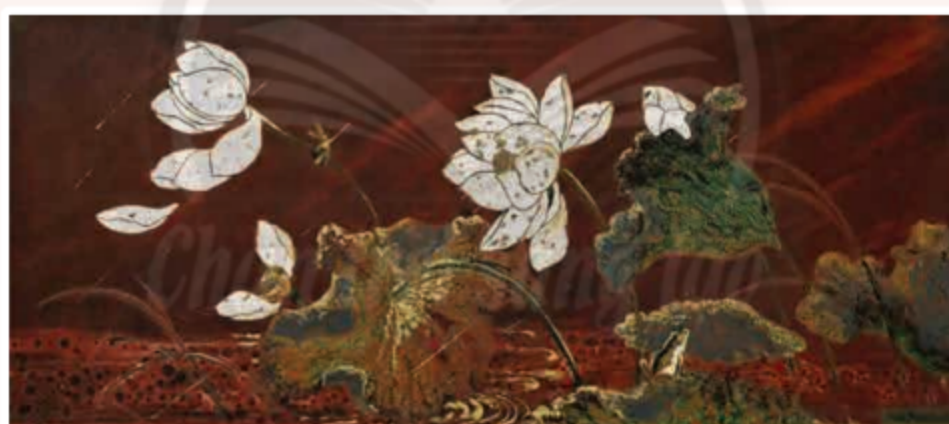
Dùng ngón tay ấn
nhẹ để vỏ trứng
dính đều xuống
mảng hình.

Dùng vỏ chai lăn
đều lên phần hình
đã gắn trứng.

Hình tham khảo: Tranh có sử dụng vật liệu vỏ trứng.



1. Nguyễn Gia Trí, *Bình phong Phong cảnh*, 1939, sơn mài, 159cm x 400cm.



2. Phạm Hậu, *Gió mùa hạ*, 1940, sơn mài, 67,7cm x 149cm.

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3

1. Hà Lê (Nghệ An), *Hoa*, vỏ trứng và màu gouache trên bìa.

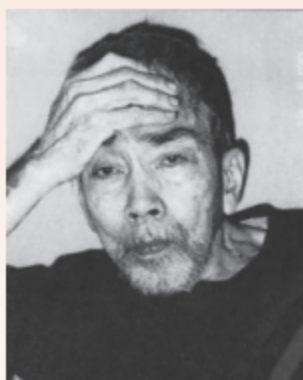
2. Thu Lê (Hà Nội), *Cây nấm*, vỏ trứng và màu gouache trên bìa.

3. Mỹ Hoà (Thừa Thiên Huế), *Tĩnh vật*, vỏ trứng và màu gouache trên bìa.

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Bức tranh em yêu thích.
 - + Hình và hoà sắc trong tranh.
 - + Kỹ thuật gắn vỏ trứng để tạo hình, màu và chất cảm.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để bức tranh hoàn thiện hơn.
- Kể tên bức tranh sơn mài mà em biết.

5 Giới thiệu tác phẩm và tác giả Nguyễn Gia Trí



Hoạ sĩ Nguyễn Gia Trí
(1908 – 1993)

Hoạ sĩ Nguyễn Gia Trí (1908 – 1993), quê tại huyện Chương Mỹ, Hà Nội, tốt nghiệp Trường Mĩ thuật Đông Dương khoá VII (1931 – 1936). Ông là một trong những hoạ sĩ tiên phong, chuyển thể sơn ta thành chất liệu sáng tác trong hội hoạ và đặc biệt đã thành công trong việc sử dụng vỏ trứng để tạo màu, đậm nhạt, chất cảm trong tranh sơn mài. Hoạ sĩ đã để lại một di sản giá trị cho nghệ thuật tạo hình hiện đại Việt Nam như: *Thiếu nữ bên cây phù dung*, *Thiếu nữ bên bờ suối*, *Vườn xuân Trung Nam Bắc*, *Bình phong Thiếu nữ trong vườn – Phong cảnh*;...



Nguyễn Gia Trí, *Vườn xuân Trung Nam Bắc*, sơn mài.

NÉT ĐẸP TRONG TRANH LỤA CỦA HOẠ SĨ NGUYỄN PHAN CHÁNH

YÊU CẦU CẦN BIẾT

- Nêu được khái quát về nghệ thuật tranh lụa Việt Nam. Tóm tắt được cuộc đời, sự nghiệp và nét đặc trưng trong tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh.
- Sử dụng cách vẽ màu nước để mô phỏng được bức tranh theo phong cách của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh.
- Vận dụng được kĩ thuật vẽ màu nước để tạo một bức tranh.
- Trân trọng, giữ gìn bản sắc và phát huy được giá trị, vẻ đẹp văn hoá, nghệ thuật của dân tộc trong học tập và sáng tạo.

CHUẨN BỊ

Tranh mẫu, giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu nước, bút lông.

1

Quan sát – nhận thức về tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh

Quan sát và đọc thông tin để tìm hiểu vài nét khái quát về tác phẩm và tác giả Nguyễn Phan Chánh.



Nguyễn Phan Chánh,
Chân dung tự họa, 1976, lụa.

Nguyễn Phan Chánh (1892 – 1984) sinh ra tại thôn Tiễn Bạt, xã Trung Tiết, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Ông được xem là họa sĩ có nhiều đóng góp quan trọng cho tranh lụa hiện đại Việt Nam. Tranh lụa của ông thường được vẽ với gam màu nâu đen, vàng đất, xám nhẹ trên nền lụa; kết hợp hài hoà giữa thủ pháp tạo hình phương Tây với bản sắc văn hoá Việt Nam, vừa diễn tả vừa gợi tả vẻ đẹp bình dị của cuộc sống ở làng quê Việt Nam. Các tác phẩm tiêu biểu của Nguyễn Phan Chánh là: *Chơi ô ăn quan*, *Người bán ốc*, *Thợ khâu*, *Rửa rau cầu ao*, *Người bán gạo*, *Sau giờ trực chiến*,...



1



2

1. Nguyễn Phan Chánh,
Người bán ốc, 1929,
lụa, 88cm x 65,5cm.
2. Nguyễn Phan Chánh,
Rửa rau cầu ao,
1931, lụa.

2

Cách vẽ mô phỏng tranh lụa bằng màu nước

Quan sát hình và chỉ ra cách mô phỏng bức tranh lụa bằng màu nước.



Nguyễn Phan Chánh, *Chơi ô ăn quan*, 1931, lụa, 62cm x 85cm.



1



2



3



4

Chân trời sáng tạo

1. Vẽ phác để xác định hình mảng chính của tranh.
2. Vẽ hình chi tiết trong tranh bằng nét chì mờ.
3. Vẽ màu khái quát từ nhạt đến đậm cho các mảng hình trong tranh.
4. Vẽ chi tiết hoàn thiện bức tranh.

Sử dụng màu nước vẽ trên giấy có thể mô phỏng được nét đặc trưng trong tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh.

3

Vẽ mô phỏng tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh

Lựa chọn bức tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh mà em thích để mô phỏng và thực hiện theo hướng dẫn.

Hình tham khảo:

– Một số kĩ thuật vẽ màu nước cơ bản:

Vẽ đều màu:



Pha lượng màu lớn hơn mảng cần vẽ, lấy nhiều màu vào bút và di chuyển đều tay cho hết mảng hình.

Lấy bớt màu:



Dùng giấy ăn (bông) đặt vào chỗ màu còn ướt rồi nhấc ra.

Chuyển đậm nhạt của màu:



Vẽ màu vào phần đậm, sau đó dùng bút và nước sạch vẽ tiếp vào phần còn lại của mảng hình.

Pha màu và chuyển màu:



Thêm nước sạch vào phần giữa hai mảng màu khác nhau rồi vẽ tạo độ chuyển loang giữa hai màu.

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3

1. Hà Lê (Hà Nội), Người bán ốc, màu nước.
2. Tiến Phúc (Hưng Yên), Thợ khâu, màu nước.
3. Tiến An (Hải Dương), Rửa rau cầu ao, màu nước.

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Bài vẽ em yêu thích.
 - + Màu sắc, đậm nhạt trong bài vẽ.
 - + Cách thể hiện trong bài vẽ so với tranh của họa sĩ.
 - + Kỹ thuật sử dụng chất liệu.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để bài vẽ đẹp và hoàn thiện hơn.
- Chia sẻ về một số tác phẩm tranh lụa của họa sĩ Việt Nam mà em biết.

5 Tìm hiểu về tranh lụa hiện đại Việt Nam

Quan sát hình và đọc thông tin dưới đây để nhận biết một số tác phẩm, tác giả tiêu biểu vẽ tranh lụa của hội họa Việt Nam Hiện đại.



1. Vũ Giáng Hương,
Hợp tác xã đánh cá về,
1969, lụa.



2. Lê Thị Kim Bạch,
Tổ quốc gọi, lụa.

Tranh lụa hiện đại Việt Nam ra đời và phát triển từ thập niên 1930, cùng với việc thành lập Trường Mĩ thuật Đông Dương (nay là Trường Đại học Mĩ thuật Việt Nam), do vậy về tạo hình cũng ảnh hưởng của nghệ thuật phương Tây. Tuy nhiên nét nổi bật của nghệ thuật tranh lụa Việt Nam là kiệm màu mà vẫn tạo nên sự phong phú của sắc, thể hiện rõ nét đẹp của tâm hồn người Việt với những đề tài gần gũi, phản ánh công cuộc đổi mới của đất nước. Một số tác phẩm, tác giả tiêu biểu là: *Giai điệu* của Mai Trung Thứ; *Mẹ và con* của Lê Thị Lựu; *Cây trái quê hương* của Lê Thị Kim Bạch; *Làng ven núi*, *Mùa đông* của Nguyễn Thụy; *Hợp tác xã đánh cá về* của Vũ Giáng Hương; *Đọc tin chiến thắng* của Lương Xuân Nhị; *Về nông thôn sản xuất* của Ngô Minh Cầu; *Nghệ nhân Quách Thị Hồ* của Mộng Bích;...

Bài 6 TƯỢNG CHÂN DUNG NHÂN VẬT

YÊU CẦU CẦN BIẾT

- Nêu được khái quát về thành tựu, một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của điêu khắc hiện đại Việt Nam. Chỉ ra được cách tạo hình khối, chất cảm cho tượng chân dung nhân vật.
- Tạo được tượng chân dung nhân vật có tỉ lệ hài hoà với hình mẫu bằng đất nặn.
- Sử dụng được cách tạo khối, chất cảm cho tượng chân dung nhân vật em yêu thích.
- Tôn trọng sự khác biệt về cách thể hiện đặc điểm riêng bên ngoài và cảm xúc của mỗi cá nhân trong cuộc sống.

CHUẨN BỊ

Đất nặn, dụng cụ tạo hình phù hợp, hình ảnh tượng chân dung của điêu khắc hiện đại Việt Nam.

1 Quan sát – nhận thức về tượng chân dung của điêu khắc hiện đại Việt Nam

Quan sát hình ảnh tượng và chỉ ra:

- Hình thức thể hiện, đặc tính của chân dung nhân vật.
- Cấu trúc, tỉ lệ hình khối các bộ phận trên chân dung.
- Biểu cảm của chân dung.



1. Nguyễn Thị Kim, *Chân dung cháu gái*, 1958, đồng.



2. Vũ Cao Đàm, *Người đàn ông đội mũ tể*, 1931, đồng.

Tượng chân dung trong điêu khắc hiện đại Việt Nam thường được thể hiện theo hình thức tượng chân dung phần đầu hoặc tượng bán thân với các chất liệu khác nhau như: đồng, đá, gỗ,... Tượng chân dung thời kì này thường tôn vinh các nhân vật tiêu biểu có những nét đặc trưng và ấn tượng.

2

Cách tạo tượng chân dung bằng đất nặn

Quan sát và chỉ ra cách tạo tượng chân dung bằng đất nặn.



1



2



3



4



1. Tạo khối cầu làm đầu, khối trụ làm cổ.
2. Xác định đường trục, hướng và vị trí, tỉ lệ các bộ phận trên khuôn mặt.
3. Tạo mảng khối cho các bộ phận mắt, mũi, miệng, tai, tóc.
4. Điều chỉnh các hình khối tạo đặc điểm cho nhân vật.

Từ các hình khối cơ bản, điều chỉnh theo vị trí, tỉ lệ và đặc điểm trên khuôn mặt người có thể tạo được tượng chân dung.

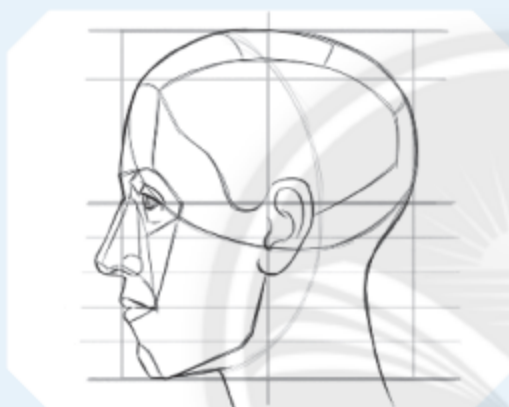
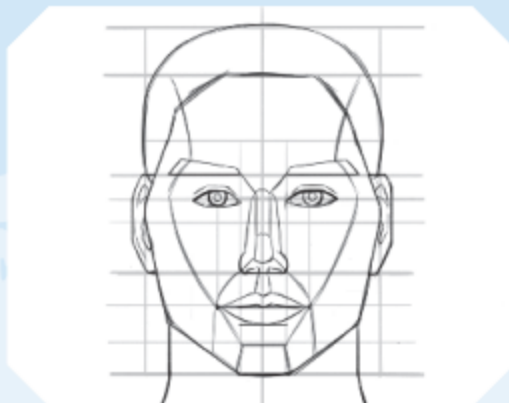
3

Tạo tượng chân dung nhân vật

Lựa chọn nhân vật và tạo hình theo hướng dẫn.

Hình tham khảo:

– Tỷ lệ khuôn mặt người:



Sản phẩm của học sinh:

Chân trời sáng tạo



1. Duy Nin (Quảng Ngãi), *Anh tôi*, đất sét.
2. Khánh Linh (Hải Phòng), *Chị gái*, đất màu.
3. Hà Hiền (Thành phố Hồ Chí Minh), *Bạn em*, đất màu.

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Sản phẩm tượng chân dung em yêu thích.
 - + Hình khối, tỉ lệ các bộ phận trên khuôn mặt của nhân vật.
 - + Biểu cảm của tượng chân dung.
 - + Kỹ thuật thể hiện tượng nhân vật.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.
- Chia sẻ về một số tượng chân dung nhân vật mà em biết.

5 Tìm hiểu tác giả và tác phẩm điêu khắc hiện đại Việt Nam

Quan sát hình và đọc thông tin để biết thêm về một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của điêu khắc hiện đại Việt Nam.



1. Nguyễn Hải, *Nguyễn Văn Trỗi*, 1973, đồng.

2. Diệp Minh Châu, *Võ Thị Sáu*, 1956, đồng.

3. Hứa Tử Hoài, *Song Sli*, 1983, gỗ.

Ảnh: Bảo tàng

Mỹ thuật Việt Nam

Điêu khắc hiện đại Việt Nam được tính từ thời kì thành lập Trường Mỹ thuật Đông Dương; nhưng thực sự phát triển vào những năm sau Cách mạng tháng Tám. Điêu khắc hiện đại Việt Nam với nhiều tác phẩm tượng tròn, tượng đài, tượng chân dung, phù điêu,... đóng vai trò quan trọng trong tiến trình phát triển của nghệ thuật điêu khắc, mở ra những trào lưu mới về ngôn ngữ tạo hình, chất liệu, chuẩn mực thẩm mỹ và quan điểm sáng tác cho những giai đoạn nghệ thuật tiếp theo.

Tác giả tiêu biểu có Vũ Cao Đàm, ông được coi là mẫu mực của điêu khắc hiện đại Việt Nam với tác phẩm *Thiếu nữ cài lược* và *Chân dung người đội mũ tế*. Ngoài ra còn có nhiều nhà điêu khắc nổi tiếng khác như: Diệp Minh Châu với tác phẩm *Võ Thị Sáu*, *Bác Hồ với thiếu nhi*, *Nguyễn Xuân*,...; Điềm Phùng Thị với tác phẩm tượng thép *Cánh cửa hẹp*; Lê Công Thành với tượng đài *Chiến thắng núi Thành* tại Quảng Nam; Nguyễn Hải với tác phẩm tượng đồng *Nguyễn Văn Trỗi*; Hứa Tử Hoài với tác phẩm tượng gỗ *Song Sli*; Phạm Mười với tác phẩm tượng đồng *Vót chông*; Phan Thị Gia Hương với tượng đài *Mẹ Tổ quốc*,...

Mĩ thuật của các dân tộc thiểu số Việt Nam

Bài 7 TẠO MẪU NỀN TRANG TRÍ VỚI HOẠ TIẾT DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được cách sắp xếp hoạ tiết, màu sắc trong mẫu vẽ vải của dân tộc thiểu số.
- Tạo được khuôn in với hình hoạ tiết dân tộc thiểu số.
- Sử dụng khuôn để in được nền trang trí theo nguyên lí lặp lại.
- Chia sẻ được ý tưởng vận dụng, phát huy các giá trị văn hoá nghệ thuật truyền thống của dân tộc trong học tập và trong cuộc sống.

CHUẨN BỊ

Giấy bìa các-tông, dây sợi, vải nỉ, keo dán, kéo, bút, màu vẽ, vật liệu có sẵn,...

1 Quan sát – nhận thức về hình thức của khuôn in

Quan sát hình và cho biết:

- Nét, hình hoạ tiết trên khuôn in.
- Vật liệu và các hình thức khuôn in.

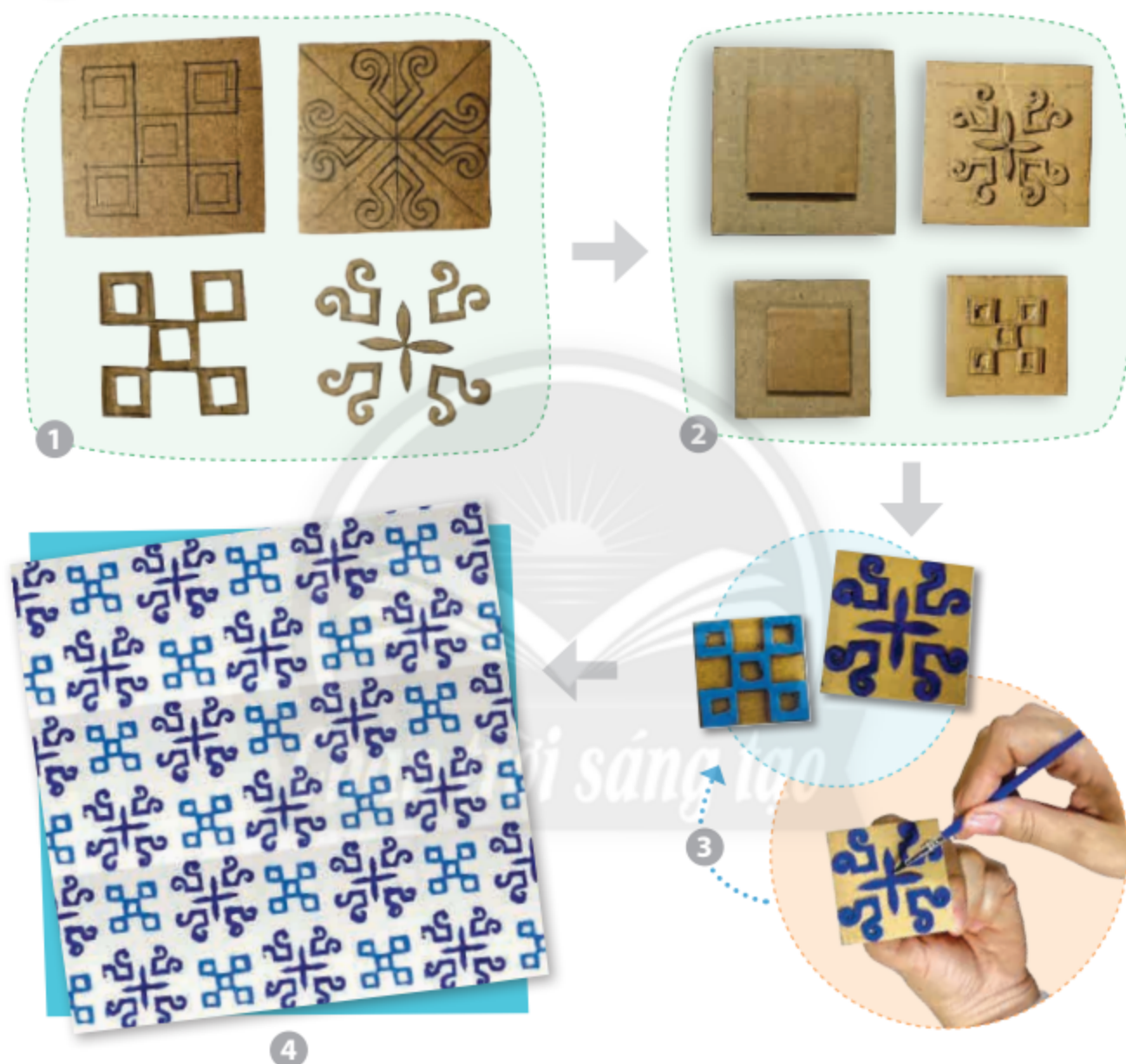


Ảnh: Trần Văn

2

Cách tạo khuôn và in nền trang trí

Quan sát hình, chỉ ra cách tạo khuôn và in nền trang trí.



1. Sử dụng bìa các-tông để vẽ và cắt hình hoạ tiết.
2. Dán hình hoạ tiết lên miếng bìa khác tạo khuôn in.
3. Lấy màu vào khuôn in.
4. In hình theo nguyên lí lặp lại tạo nền trang trí.

Sử dụng bìa các-tông hoặc vật liệu có sẵn phù hợp làm khuôn và in hình hoạ tiết theo nguyên lí lặp lại có thể tạo được nền trang trí.

3

Tạo nền trang trí với hoạ tiết dân tộc thiểu số

- Lựa chọn hoạ tiết dân tộc thiểu số yêu thích.
- Thực hiện theo hướng dẫn.

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3

1. Yến Nhi (Lâm Đồng), *Nền trang trí*, màu gouache.
2. Lan Anh (Hà Nội), *Nền trang trí*, màu gouache.
3. Tịnh Hà (Huế), *Nền trang trí*, màu gouache.

Lưu ý !

- Có thể kết hợp 2 hoặc 3 khuôn in để tạo nền trang trí.
- Nên in nhiều nền trang trí để làm vật liệu thiết kế trang phục ở bài sau.

4**Trưng bày sản phẩm và chia sẻ**

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Nền trang trí em yêu thích.
 - + Hình hoạ tiết, màu sắc trên nền trang trí.
 - + Cách sắp xếp hoạ tiết trên nền trang trí.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.
- Chia sẻ về hoạ tiết em sử dụng để tạo nền trang trí (Hoạ tiết đó là hình gì? Hoạ tiết đó của dân tộc nào?)

5**Tìm hiểu nghệ thuật trang trí trên vải của dân tộc thiểu số**

Quan sát hình và đọc thông tin để nhận biết thêm về nghệ thuật trang trí trên vải của một số dân tộc thiểu số Việt Nam.



1. Trang phục phụ nữ dân tộc Chăm (Chăm Hroi).

2. Trang phục phụ nữ dân tộc H'Mông.

3. Trang phục phụ nữ dân tộc Pà Thẻn.

Ảnh: Bảo tàng Mỹ Thuật Việt Nam

Nghệ thuật tạo hình hoạ tiết của các dân tộc thiểu số rất phong phú, đa dạng về đường nét, bố cục, màu sắc,... Mỗi dân tộc đều có những nét văn hoá đặc trưng riêng được thể hiện ở đường nét, màu sắc của hoạ tiết trên thổ cẩm với kĩ thuật và hình thức thể hiện khác nhau. Trong đó, phải kể đến kĩ thuật dệt kết hợp với thêu; kĩ thuật vẽ sáp ong và nhuộm màu; kĩ thuật thêu tay; kĩ thuật đính thêm vật trang trí lên bề mặt;... tạo nên giá trị riêng, rất dễ nhận biết của những di sản văn hoá truyền thống.

Bài 8**THIẾT KẾ TRANG PHỤC
VỚI HOẠ TIẾT DÂN TỘC****YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được vẻ đẹp của họa tiết dân tộc, màu sắc hài hoà trong một sản phẩm thời trang. Nêu được cách tạo hình và thiết kế sản phẩm thời trang từ nền trang trí họa tiết dân tộc thiểu số.
- Thiết kế được bộ trang phục với họa tiết dân tộc thiểu số.
- Có ý tưởng và chia sẻ cách thiết kế thời trang từ những họa tiết dân tộc thiểu số.
- Chỉ ra được trách nhiệm của cá nhân trong việc bảo tồn, phát triển di sản văn hoá dân tộc trong cuộc sống và trong học tập, sáng tạo.

CHUẨN BỊ

Giấy, bút, màu vẽ, tẩy, kéo, hồ dán, sản phẩm của bài học trước.

1**Quan sát – nhận thức về hình thức bộ trang phục**

Quan sát hình và cho biết:

- Loại trang phục của nhân vật.
- Màu sắc và cách trang trí mỗi bộ trang phục.
- Nét đặc trưng của mỗi bộ trang phục.



Ảnh: Kiều Hạnh

2 Cách tạo hình và thiết kế một bộ trang phục

Quan sát hình và chỉ ra cách thiết kế một bộ trang phục.



1. Xây dựng ý tưởng cho trang phục.
2. Phác hình và tạo dáng bộ trang phục lên giấy.
3. Vẽ chi tiết và cắt hình bộ trang phục.
4. Tạo thêm phụ kiện cho bộ trang phục.

Khai thác giá trị nghệ thuật từ các nền in hoa tiết hoa văn của đồng bào dân tộc thiểu số có thể tạo nên những hiệu quả thẩm mỹ mới trong mẫu thiết kế trang phục.

3

Tạo hình và thiết kế bộ trang phục với họa tiết dân tộc thiểu số

Quan sát nền hoa được tạo từ bài học trước để hình thành ý tưởng cho bộ trang phục và thực hiện theo hướng dẫn.

Sản phẩm của học sinh:



1. Kiểu Trinh (Thành phố Hồ Chí Minh), Trang phục với họa tiết dân tộc, giấy màu và màu nước.
2. Thuý Linh (Hoà Bình), Trang phục của nhân vật, cắt dán giấy.
3. Tịnh Hà (Huế), Trang phục với họa tiết dân tộc, giấy màu và màu nước.

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Bộ trang phục yêu thích.
 - + Nêu ý tưởng thiết kế sản phẩm thời trang từ nền hoạ tiết trang trí dân tộc.
 - + Cách kết hợp hình, màu của hoạ tiết dân tộc trong sản phẩm.
 - + Đối tượng sử dụng sản phẩm.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để bộ trang phục hoàn thiện hơn.
- Chia sẻ về bộ trang phục được trang trí với hoạ tiết dân tộc thiểu số mà em biết.

5 Tìm hiểu ứng dụng của hoạ tiết dân tộc thiểu số trong cuộc sống

Quan sát hình để nhận biết thêm một số hình thức trang trí trên sản phẩm mĩ thuật có sử dụng hình mô phỏng theo hoạ tiết của các dân tộc thiểu số.



1



2



3

Sử dụng hình hoạ tiết trang trí của các dân tộc thiểu số vào những sản phẩm ứng dụng trong đời sống là cách bảo tồn, phát huy giá trị thẩm mĩ và văn hoá của các dân tộc Việt Nam.

Ảnh: shutterstock.com

Trưng bày sản phẩm mỹ thuật

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Chỉ ra được các yếu tố, nguyên lí tạo hình được vận dụng trong sản phẩm mỹ thuật. Nêu được tên và hình thức mỹ thuật đặc trưng của các bài trong học kì I.
- Tạo và trưng bày được sản phẩm mỹ thuật của bài học yêu thích.
- Đánh giá được kết quả học tập môn Mỹ thuật của bản thân và của bạn.

CHUẨN BỊ

Vật liệu để tạo và trưng bày sản phẩm mỹ thuật.

1 Tạo sản phẩm mỹ thuật của bài học yêu thích

- Lựa chọn bài học mỹ thuật yêu thích.
- Tạo sản phẩm để trưng bày.

2 Trưng bày sản phẩm

- Tập hợp và phân loại sản phẩm mỹ thuật để trưng bày.
- Xác định không gian và hình thức trưng bày sản phẩm.
- Trưng bày sản phẩm cùng bạn.





3

Thuyết trình và toạ đàm

Tham quan không gian trưng bày và thảo luận về:

- Các hình thức mỹ thuật được thể hiện trong khu trưng bày.
- Các yếu tố và nguyên lí mỹ thuật được sử dụng trong sản phẩm.
- Vai trò và cách ứng dụng sản phẩm vào cuộc sống.
- Tính thẩm mĩ trong không gian trưng bày.

4

Đánh giá kết quả học tập

- Tự đánh giá kết quả học tập của bản thân.
- Tham gia đánh giá kết quả học tập của các bạn.

Bài 9 THIẾT KẾ SẢN PHẨM NỘI THẤT

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Phân tích được vẻ đẹp tạo hình và công năng sử dụng của sản phẩm mỹ thuật. Trình bày được ý tưởng và cách thiết kế tạo dáng sản phẩm nội thất.
- Thiết kế được hình dáng sản phẩm nội thất từ giấy bìa.
- Vận dụng được phương pháp sáng tạo từ bài để thực hiện một mô hình sản phẩm nội thất.
- Chia sẻ được trách nhiệm của cá nhân đối với việc sử dụng vật liệu để tiết kiệm và bảo vệ môi trường.

CHUẨN BỊ

Giấy bìa các-tông, keo dán, giấy màu, bút, màu vẽ.

1 Quan sát – nhận thức về mô hình sản phẩm nội thất

Quan sát hình và cho biết:

- Tên và chức năng của sản phẩm.
- Sự kết hợp của các hình, khối trong sản phẩm.
- Kỹ thuật tạo hình và tỉ lệ giữa các bộ phận của sản phẩm.

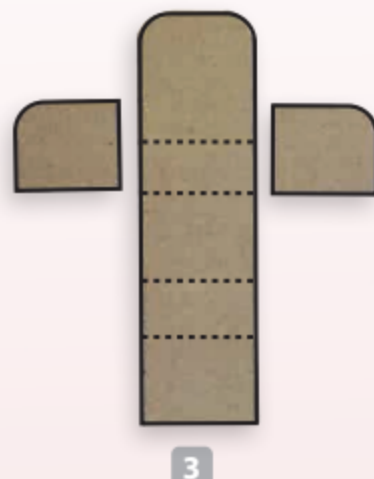
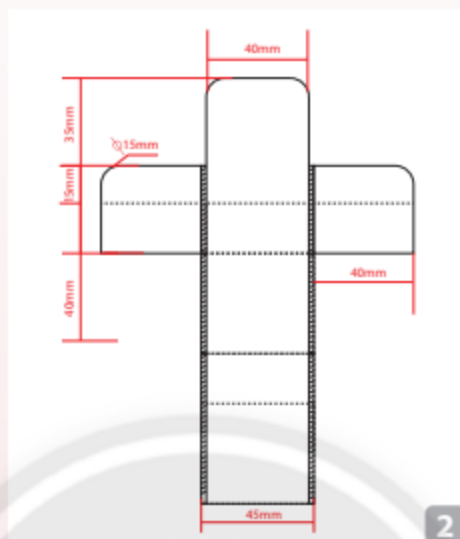


Minh hoạ: Tuấn Cường

Sản phẩm nội thất là những đồ vật sử dụng trong không gian kiến trúc để phục vụ các nhu cầu sinh hoạt khác nhau của con người. Thiết kế đồ nội thất là tạo dáng và trang trí những đồ vật phù hợp với mục đích sử dụng, có tính thẩm mỹ, tiện ích và nét văn hoá của mỗi vùng miền.

2 Cách thiết kế tạo dáng sản phẩm nội thất

Quan sát và chỉ ra cách tạo dáng sản phẩm nội thất từ giấy bìa.



1. Vẽ phác thảo ý tưởng sản phẩm trên giấy.
2. Triển khai bản vẽ kĩ thuật lên bìa các-tông.
3. Cắt hình các bộ phận của sản phẩm theo bản vẽ kĩ thuật.
4. Gắn kết các bộ phận tạo hình và trang trí hoàn thiện sản phẩm.

Tạo mô hình sản phẩm nội thất bằng cách cắt, ghép các hình, khối cơ bản từ giấy bìa là mô phỏng hình thức thiết kế tạo dáng sản phẩm.

3

Tạo dáng mô hình sản phẩm nội thất yêu thích

- Lựa chọn hình thức sản phẩm nội thất theo phong cách truyền thống hoặc hiện đại.
- Xác định kiểu dáng, đặc điểm của sản phẩm và thực hiện theo hướng dẫn.

Hình tham khảo: Một số sản phẩm nội thất.



Ảnh: shutterstock.com

Sản phẩm của học sinh:



1. Minh Khang (Thanh Hoá), Sản phẩm nội thất, bìa các-tông.
2. Duy Đức (Ninh Bình), Sản phẩm nội thất, bìa các-tông.

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Sản phẩm em yêu thích.
 - + Hình, khối của các bộ phận trên sản phẩm.
 - + Kỹ thuật tạo hình và tỉ lệ giữa các sản phẩm.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.
- Em nhận thấy sản phẩm phù hợp với không gian nội thất nào? Không gian đó cần có thêm những đồ vật nào cho cuộc sống trong tương lai?

5 Tìm hiểu một số không gian nội thất trong cuộc sống

Quan sát hình để nhận biết thêm giá trị thẩm mỹ và công năng của sản phẩm nội thất trong không gian sống.



1



2



3



4

Ảnh: shutterstock.com

Cuộc sống ngày càng phát triển đòi hỏi yêu cầu về trang trí và thiết bị, đồ dùng nội thất luôn phải đổi mới, thích ứng với nhu cầu về thẩm mỹ và tiện ích trong không gian sống theo phong cách truyền thống hoặc hiện đại.

Bài 10 THIẾT KẾ MÔ HÌNH CĂN PHÒNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Phân tích được sự hài hoà về hình khối và không gian trong sản phẩm mỹ thuật. Nêu được cách sắp xếp đồ vật tạo không gian nội thất phù hợp với chức năng của căn phòng.
- Thiết kế được mô hình một không gian nội thất phù hợp với công năng sử dụng.
- Vận dụng kiến thức và kĩ năng vào thiết kế mô hình không gian nội thất cho căn nhà của mình và người thân trong tương lai.
- Có ý thức bản thân và nhắc nhở người xung quanh về việc giữ gìn, bảo quản đồ nội thất.

CHUẨN BỊ

Bút chì, tẩy, màu vẽ, bìa các-tông, kéo, hồ dán, mô hình sản phẩm nội thất của bài trước.

1 Quan sát – nhận thức về không gian nội thất căn phòng

- Kể tên các không gian nội thất trong một ngôi nhà.
- Tập hợp mô hình sản phẩm nội thất của bài trước theo chức năng của từng căn phòng.



1

Ảnh: shutterstock.com
Minh họa: 1. Tuấn Cường
2. Tâm Như

Mỗi sản phẩm nội thất không chỉ đáp ứng nhu cầu sử dụng mà còn được tạo dáng và trang trí phù hợp với đặc điểm của từng căn phòng, đồng thời thể hiện nét văn hoá, thẩm mỹ, tính thời đại của không gian kiến trúc.



2

2

Cách thiết kế mô hình không gian nội thất

Quan sát hình và chỉ ra cách thiết kế mô hình không gian nội thất bằng giấy bìa.



1. Xây dựng ý tưởng thiết kế không gian nội thất phù hợp với sản phẩm đã tập hợp.
2. Xác định vị trí, sắp xếp bố cục tổng quát cho không gian nội thất.
3. Thiết kế thêm sản phẩm cần có trong không gian nội thất.
4. Trang trí và hoàn thiện không gian nội thất.

Kết hợp hài hoà hình khối, tỉ lệ, màu sắc trong mô hình các đồ vật một căn phòng có thể tạo nên vẻ đẹp thẩm mỹ, công năng và văn hoá cho không gian nội thất.

3

Thiết kế mô hình không gian nội thất

- Hình dung về không gian nội thất phù hợp với các mô hình sản phẩm của bài trước.
- Thiết kế mô hình không gian nội thất theo hướng dẫn.

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3



4

1. Tâm Như, Bảo Anh (Gia Lai), *Mô hình căn phòng*, bìa các-tông, giấy bìa, màu.
2. Gia Huy, Ngọc Hiệu (Nghệ An), *Mô hình căn phòng*, bìa các-tông, giấy bìa, màu.
3. Phạm Mai (Bắc Ninh), *Mô hình căn phòng*, bìa các-tông, giấy bìa, màu vẽ.
4. Quỳnh Trang, Minh Khang (Thanh Hoá), *Mô hình căn phòng*, bìa các-tông, giấy bìa, màu vẽ.

Lưu ý !

Có thể kết hợp các chất liệu để tạo mô hình nội thất cho căn phòng.

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Sản phẩm em yêu thích.
 - + Cách sắp xếp đồ vật trong mô hình không gian nội thất.
 - + Hình khối được lặp lại trong các đồ vật.
 - + Kỹ thuật tạo hình và trang trí mô hình không gian nội thất.
 - + Nét văn hoá vùng miền thể hiện trong mô hình.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.
- Chia sẻ điều em mong muốn và hình dung về ngôi nhà trong tương lai của em.

5 Tìm hiểu mô hình thiết kế nội thất của ngôi nhà

Quan sát để nhận biết thêm mô hình thiết kế nội thất các không gian chức năng của ngôi nhà.



Ảnh: shutterstock.com

Trong thiết kế không gian nội thất, các sản phẩm tạo dáng công nghiệp và tác phẩm hội họa, đồ họa thường tạo nên giá trị thẩm mỹ, công năng, nét đặc trưng riêng cho mỗi căn phòng.

Bài 11 TẠO HOẠ TIẾT TRANG TRÍ BẰNG CHẤM MÀU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được sự tương đồng và khác biệt của hoạ tiết vẽ bằng chấm trong sản phẩm mỹ thuật và trong bài vẽ. Chỉ ra được phương thức chép và cách điệu hoa, lá bằng chấm màu để tạo hoạ tiết trang trí.
- Tạo được hoạ tiết trang trí hình hoa, lá từ các chấm màu.
- Vận dụng kĩ thuật từ bài học vào những nội dung sáng tạo mỹ thuật khác.
- Nêu được trách nhiệm, rèn luyện đức tính chăm chỉ trong học tập và cuộc sống.

CHUẨN BỊ

Giấy, bút, màu vẽ, các loại hoa, lá,...

1 Quan sát – nhận thức về hoạ tiết trang trí bằng chấm

Quan sát hình và cho biết:

- Hoạ tiết trang trí.
- Hình và màu của các chấm trong hoạ tiết.
- Nhịp điệu của các chấm trong hoạ tiết.
- Các hình thức và chất liệu của chấm tạo hoạ tiết.



Ảnh: shutterstock.com

2 Cách tạo hoạ tiết trang trí bằng chấm

Quan sát hình và chỉ ra cách tạo hoạ tiết trang trí bằng các chấm.



1



2



3



4

1. Vẽ phác hình hoa, lá mẫu.
2. Vẽ cách điệu đặc điểm hình hoa, lá tạo hoạ tiết trang trí bằng nét.
3. Chấm màu theo hàng lối cho từng mảng hình của hoạ tiết.
4. Chấm tiếp màu hoàn thiện hoạ tiết trang trí.

Chấm màu là một yếu tố của Mĩ thuật tạo hình, được sử dụng rất đa dạng, phong phú trong Mĩ thuật ứng dụng. Từ những hoạ tiết được vẽ bằng chấm màu có thể tạo được các sản phẩm trang trí hữu ích trong cuộc sống.

3

Tạo hoạ tiết trang trí hoa, lá bằng các chấm màu

Quan sát hình mẫu hoa lá, xác định hướng nhìn thể hiện rõ đặc điểm hoa lá và thực hiện theo hướng dẫn.

Gợi ý một số cách chấm màu:



Chấm tạo
hình nổi



Chấm xen kẽ để
pha màu



Chấm chuyển màu
và đậm nhạt



Chấm tạo
sự chuyển động

Sản phẩm của học sinh:



1. Hoàng Khôi (Nam Định), Hoa, màu dạ.
2. Lê Trân (Bình Dương), Lá, màu gouache.
3. Quốc An (Hà Nội), Hoa, màu dạ.

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Hoa tiết em ấn tượng.
 - + Các hình thức chấm màu trong hoa tiết.
 - + Kỹ thuật chấm màu trang trí.
 - + Sự tương đồng và khác biệt giữa hoa tiết vẽ bằng nét, mảng với hoa tiết vẽ bằng các chấm.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để hình hoa tiết trang trí được hoàn thiện hơn.
- Chia sẻ điều em biết về ứng dụng trong cuộc sống của hoa tiết vẽ bằng các chấm màu.

5 Tìm hiểu chấm màu trong tranh và trong sản phẩm ứng dụng

Quan sát để nhận biết sự tương đồng và khác biệt giữa cách chấm màu trong tranh với cách chấm màu trong sản phẩm mỹ thuật ứng dụng.



1. Georges Seurat, *Sunday afternoon on the Island of La Grande Jatte*
(Sân-dây áp-tơ-nun on đơ ai-lần ợp La Gran-đề Dát),
1884 – 1886, sơn dầu, 207,5cm x 308cm.



2. Ảnh: shutterstock.com

Chấm màu ngoài việc sử dụng để trang trí sản phẩm ứng dụng hay các công trình kiến trúc còn được các họa sĩ Tân Ấn tượng (trường phái Ấn tượng), tiêu biểu là Georges Seurat và Paul Signac, sử dụng để thể hiện các tác phẩm hội họa của mình. Nét tương đồng giữa tác phẩm mỹ thuật tạo hình và sản phẩm mỹ thuật ứng dụng về cách chấm màu là đều dùng chấm để thể hiện nét, hình, màu, đậm nhạt. Điểm khác nhau là ở chỗ: Tác phẩm hội họa vẽ bằng chấm chú trọng diễn tả hình khối của cảnh vật và không gian trong tranh, có thể chấm nhiều lớp màu để tạo hiệu ứng về màu sắc, hình khối, không gian; còn chấm màu trong Mỹ thuật ứng dụng ít chú trọng diễn tả khối, các chấm thường sát nhau theo hàng lối, kích thước chấm thay đổi theo ý tưởng thể hiện của tác giả.

Bài 12 TRANH TĨNH VẬT

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được tỉ lệ, độ đậm nhạt, hình khối và không gian phức hợp trong bài vẽ. Nêu được cách vẽ nhóm mẫu vật có dạng khối trụ, khối cầu, khối lập phương bằng quan sát thực tế.
- Vẽ và diễn tả được hình khối của đồ vật có tỉ lệ phù hợp với mẫu vật bằng bút chì.
- Có khả năng vận dụng kĩ năng diễn tả các đồ vật, vật dụng trong các trường hợp khác ở trạng thái tĩnh.
- Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp của đồ vật và giá trị thẩm mỹ của tranh tĩnh vật trong cuộc sống.

CHUẨN BỊ

Giấy vẽ, bút chì, tẩy, que đo, vải nền, mẫu vật dạng khối trụ, khối cầu và khối lập phương.

1

Quan sát – nhận thức về hình khối của các đồ vật

Quan sát hình và cho biết:

- Tên đồ vật có dạng khối trụ, khối cầu, khối lập phương.
- Hướng chiếu sáng vào đồ vật trong mỗi hình.
- Các độ đậm nhạt có trên đồ vật.

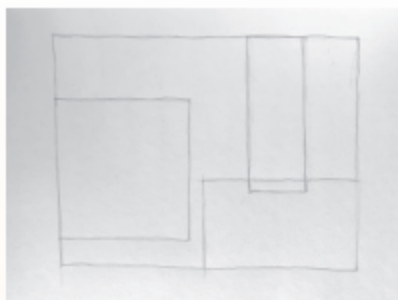


Ảnh: Tuấn Cường

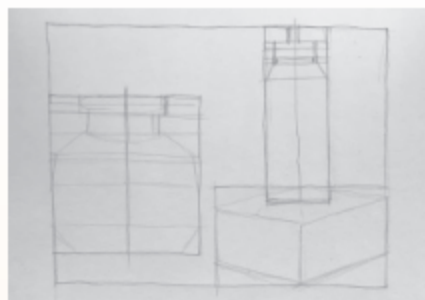
2

Cách vẽ tranh tĩnh vật có ba vật mẫu

Quan sát hình và chỉ ra cách vẽ tranh tĩnh vật có ba vật mẫu bằng bút chì.



1



2



3



4

1. Đo tỉ lệ chiều ngang so với chiều cao của toàn bộ vật mẫu để xác định bố cục khung hình các vật mẫu trên giấy.
2. Xác định tỉ lệ các bộ phận của mẫu và vẽ phác hình.
3. Vẽ hình và mảng đậm nhạt, xác định hướng chiếu sáng lên vật mẫu và bóng đổ trên nền.
4. Diễn tả khối và hình chi tiết, không gian của vật mẫu bằng đậm nhạt, hoàn thiện bài vẽ.

Để diễn tả hình khối và chất cảm của vật mẫu dưới tác động của ánh sáng trong một không gian phức hợp cần thể hiện được các sắc độ đậm nhạt chính:

- Đậm nhạt trên mẫu vật.
- Đậm nhạt do bóng đổ của mẫu vật.
- Đậm nhạt do sự phản chiếu của ánh sáng tới mẫu vật.

3

Vẽ ba mẫu vật dạng khối trụ, khối cầu và khối lập phương

- Lựa chọn và sắp xếp các mẫu vật tạo bố cục thể hiện hướng chiếu sáng làm nổi rõ hình khối.
- Chọn vị trí quan sát mẫu vật phù hợp và thực hiện bài vẽ theo hướng dẫn.

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3

1. Ngọc Mai (Yên Bái), *Tĩnh vật*, chì.
2. Mỹ Hạnh (Nam Định), *Tĩnh vật*, chì.
3. Nguyễn Tinh (Hải Dương), *Tĩnh vật*, chì.

Lưu ý !

Luôn quan sát và so sánh hình, khối và tương quan đậm nhạt giữa các mẫu vật trong quá trình thực hiện bài vẽ.

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

Nêu cảm nhận và phân tích về:

- Bài vẽ em yêu thích.
- Bố cục của bài vẽ.
- Tỷ lệ giữa các vật mẫu trong bài vẽ.
- Cách diễn tả hình khối trong không gian phức hợp của bài vẽ.
- Đặc điểm và chất cảm của mẫu vật trong bài vẽ.
- Ý tưởng điều chỉnh để bài vẽ thể hiện rõ hình khối và không gian hơn.

5 Tìm hiểu cách diễn tả hình khối, không gian trong tranh tĩnh vật màu

Quan sát hình để nhận biết cách diễn tả hình khối, đậm nhạt, không gian phức hợp trong tranh tĩnh vật màu.



1. Paul Cezanne, *Curtain, jug and fruit bowl* (Cơ-tờn, giắc en phơ-rút bâu), 1894, sơn dầu, 59cm x 72,4cm.



2. Đỗ Quang Em, *Tĩnh vật*, 2016, sơn dầu.

Tranh tĩnh vật thường diễn tả những đồ vật trong một không gian hẹp của cuộc sống. Thể loại tranh này xuất hiện phổ biến ở hội họa hiện đại; được các họa sĩ sử dụng để thể hiện tình cảm của mình trước vẻ đẹp của những đồ vật trong cuộc sống. Tranh tĩnh vật thường mang lại cho người xem cảm giác thư thái, nhẹ nhàng, phù hợp để trang trí và làm đẹp thêm cho không gian sống.

Bài 13 TRANH TRANG TRÍ VỚI MÀU TƯƠNG PHẢN

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Phân tích được nét, hình, màu tương phản trong tranh và trong bài vẽ. Chỉ ra được cách sử dụng màu tương phản tạo bức tranh trang trí.
- Vẽ được bức tranh trang trí có màu sắc tươi vui, rực rỡ.
- Áp dụng được kiến thức, kĩ năng tạo hiệu quả tranh có sắc thái tương phản.
- Chia sẻ được giá trị thẩm mỹ của bức tranh có hoà sắc màu tương phản.

CHUẨN BỊ

Giấy vẽ,
giấy màu,
bút chì, tẩy,
màu vẽ,
tranh vẽ có
màu sắc
tương phản.

1

Quan sát – nhận thức về màu sắc trong tranh

Quan sát hình và cho biết:

- Màu sắc được sử dụng trong tranh.
- Hình thức biểu đạt cảnh vật, không gian trong tranh.



1. Henri Matisse (Hăng-ri Mơ-tít), *The sorrows of the King*
(*Dơ so-râu ợp dơ Kinh*), 1952, cắt dán giấy, 292cm x 386cm



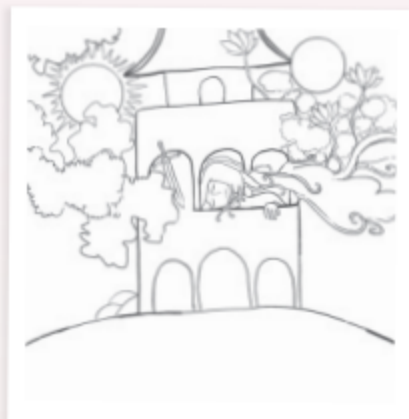
2. Lê Huy Văn, *Đường nét chuyển động và màu sắc*, 2020, màu gouache, 45cm x 45cm.

Màu tương phản thường là các cặp màu tạo cảm giác đối lập nhau về nóng – lạnh, đậm – nhạt. Khi đặt cạnh nhau, các màu tương phản thường tôn nhau lên và tạo cảm giác vui tươi, rực rỡ cho bức tranh.

2

Cách vẽ tranh trang trí với các màu tương phản

Quan sát hình và chỉ ra cách vẽ tranh theo hình thức trang trí.

**1****2****3****4**

1. Vẽ phác hình để xác định bố cục ý tưởng thể hiện tranh.
2. Vẽ hình bức tranh bằng nét.
3. Vẽ màu tương phản vào các mảng.
4. Vẽ chi tiết hoàn thiện sản phẩm.

Kết hợp nét, hình cách điệu và màu tương phản có thể tạo được bức tranh trang trí rực rỡ, tươi vui.

3

Vẽ tranh trang trí với các màu tương phản

Xác định nội dung, hình tượng cần thể hiện trong bức tranh và thực hiện theo hướng dẫn.

Hình tham khảo:



Các cặp màu bổ túc



Các cặp màu tương phản

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3

1. Diệp Anh (Lào Cai), Hình trang trí áo, màu gouache.
2. Hà An (Đà Nẵng), Hình trang trí áo, màu gouache.
3. Cẩm Thuý (Bình Dương), Hình trang trí áo, màu dạ.

4

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Bài vẽ em yêu thích.
 - + Sự tương phản của màu sắc (nóng – lạnh, đậm – nhạt).
 - + Hình tượng được thể hiện trong tranh.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để bức tranh hoàn thiện hơn.
- Kể tên một số bức tranh hoặc sản phẩm có sử dụng màu tương phản để trang trí mà em biết.

5

Tìm hiểu một số sản phẩm ứng dụng màu tương phản

Quan sát hình để nhận biết thêm một số ứng dụng của màu tương phản trong đời sống.



1. Thời trang



2. Tranh gốm



3. Bình thủy tinh



4. Đồ chơi trẻ em

Ảnh: 1. Hải Đăng

2, 3, 4. shutterstock.com

Tranh trang trí với màu tương phản có hình thức thể hiện phong phú, đa dạng, được ứng dụng trong nhiều lĩnh vực của cuộc sống góp phần làm tăng giá trị thẩm mỹ cho các sản phẩm, công trình kiến trúc.

Bài 14 TRANH ÁP PHÍCH

YẾU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được giá trị của hình ảnh có tính tượng trưng, tính biểu tượng và cách sử dụng chữ, hình, màu trong áp phích.
- Tạo được tranh áp phích về chủ đề văn hoá – xã hội.
- Vận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học để vẽ được tranh áp phích với các chủ đề khác nhau.
- Chia sẻ với người thân, bạn bè về trách nhiệm đối với các vấn đề văn hoá – xã hội được tuyên truyền, cổ động.

CHUẨN BỊ

Giấy, bút, màu, hồ dán và hình ảnh tranh áp phích.

1 Quan sát – nhận thức về tranh áp phích

Quan sát tranh áp phích và cho biết:

- Nội dung thông tin.
- Màu sắc, hình ảnh.
- Tỷ lệ hình và chữ.



Ảnh: Báo ảnh Việt Nam

2

Cách tạo tranh áp phích

Quan sát và chỉ ra các bước tạo tranh áp phích.



1



2



3



4

1. Vẽ phác hình để xác định bố cục của áp phích.
2. Vẽ nét hình và chữ.
3. Vẽ màu.
4. Kẻ chữ và hoàn thiện sản phẩm.

Kết hợp hình ảnh có tính tượng trưng, biểu tượng với màu sắc ấn tượng và kiểu chữ dễ nhận biết có thể tạo được tranh áp phích.

3

Tạo tranh áp phích về chủ đề văn hoá – xã hội

- Lựa chọn đề tài và nội dung chữ cần thể hiện trên áp phích. Xây dựng ý tưởng và hình thành bố cục.
- Xác định hình ảnh có tính biểu tượng phù hợp với nội dung.
- Thực hiện bài vẽ theo hướng dẫn.

Sản phẩm của học sinh:



1



2



3



4

1. Nhân Hiên (Huế), *Tranh áp phích*, màu gouache và màu dạ.
2. Mỹ Hạnh (Nam Định), *Hãy vì tương lai của người khuyết tật*, màu gouache.
3. Uyên Phương (Thành phố Hồ Chí Minh), *Tranh áp phích*, màu sáp.
4. Bảo Châu (Quảng Ngãi), *Nối vòng tay yêu thương*, màu sáp.

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích về:
 - + Áp phích em ấn tượng.
 - + Màu sắc, hình ảnh trong bài vẽ.
 - + Tỷ lệ giữa hình và chữ trong áp phích.
 - + Sự tương phản thể hiện trong áp phích.
 - + Điều ấn tượng ở tranh áp phích của em.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để tranh áp phích thu hút thị giác hơn.
- Kể tên những thể loại tranh áp phích mà em biết.

5 Tìm hiểu một số thể loại tranh áp phích

Quan sát hình và tìm hiểu để nhận biết thêm về một số thể loại tranh áp phích trong đời sống.



1



2



3

Ảnh: 1, 3. Báo ảnh Việt Nam

2. Trần Duy Trúc

Tranh áp phích thường được chia làm hai thể loại: áp phích cổ động, tuyên truyền các sự kiện văn hoá – xã hội và áp phích thương mại để quảng bá, giới thiệu sản phẩm.

Tranh áp phích thường được đặt ở những nơi công cộng hoặc in trên các ấn phẩm để tuyên truyền cho các sự kiện văn hoá – xã hội hoặc giới thiệu, quảng cáo sản phẩm; do đó hình ảnh thường mang tính biểu tượng, hình tượng, khái quát, dễ nhận biết, chữ viết rõ ràng, ngắn gọn, dễ hiểu, màu sắc gây ấn tượng, thu hút thị giác.

Bài 15 KHÁI QUÁT VỀ NGÀNH NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN MĨ THUẬT TẠO HÌNH

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Chỉ ra được vai trò, hình thức thể hiện của một số ngành nghề Mĩ thuật tạo hình và liệt kê được một số ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.
- Biết cách tìm hiểu, nghiên cứu các ngành nghề và các vấn đề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình và làm được sản phẩm báo cáo kết quả.
- Sử dụng kiến thức từ bài học để đưa ra quyết định lựa chọn nghề nghiệp tương lai của bản thân.
- Chia sẻ được về ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình có tiềm năng phát triển trong tương lai.

CHUẨN BỊ

Giấy vẽ, bút chì, hình ảnh liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

1 Quan sát – nhận thức về các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình

Quan sát hình và thực hiện yêu cầu:

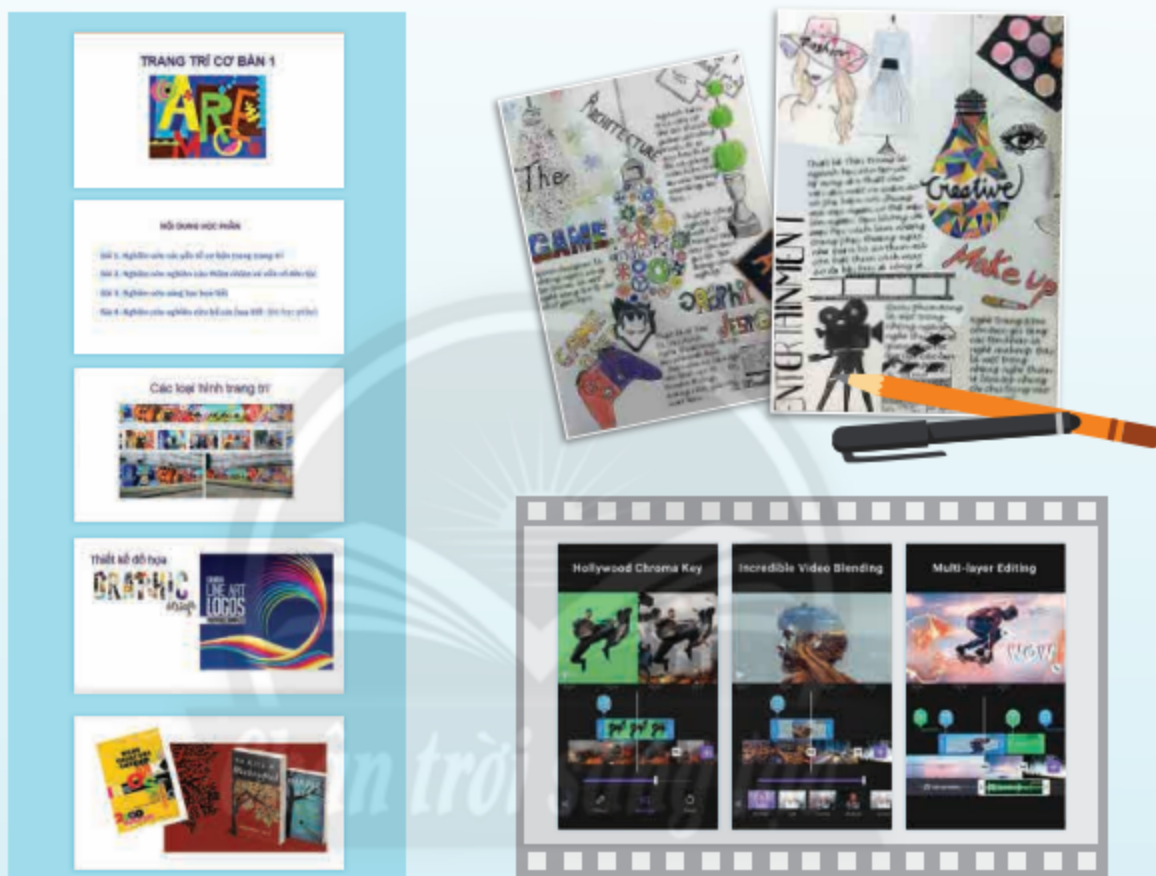
- Nêu tên một số ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.
- Kể tên những nghề mà em biết.



Các ngành liên quan đến Mĩ thuật tạo hình gồm có: Hội hoạ; Điêu khắc; Đồ hoạ; Lí luận, lịch sử và phê bình mĩ thuật; Giáo dục mĩ thuật. Trong mỗi ngành lại có nhiều nghề. Cụ thể là: Hội hoạ gồm hoạ sĩ sáng tác tranh, hoạ sĩ thiết kế phim, hoạ sĩ phim hoạt hình,...; Điêu khắc gồm nhà điêu khắc tượng, nhà điêu khắc phục chế tượng, nhà thiết kế và tạo hình nhân vật rối; Đồ hoạ gồm hoạ sĩ sáng tác tranh in, hoạ sĩ sáng tác truyện tranh; Giáo dục mĩ thuật gồm giảng viên, giáo viên;...

2 Cách tạo sản phẩm giới thiệu ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình

Quan sát để nhận biết một số cách tạo sản phẩm giới thiệu ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.



1. Xác định nội dung của sản phẩm. Nội dung sản phẩm thể hiện được tên các nhóm ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình. Mỗi nhóm ngành có từ 1 – 3 nghề.
2. Xác định hình thức sản phẩm (lập sơ đồ tư duy, viết bài giới thiệu, làm PowerPoint, làm video clip, làm Poster).
3. Hoàn thiện sản phẩm. Hình thức sản phẩm kết hợp hài hoà giữa kênh chữ và kênh hình. Lựa chọn hoặc sáng tạo hình ảnh có tính nhận diện ngành nghề.

Có thể giới thiệu ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình thông qua các hình thức như PowerPoint trình chiếu, bài viết giới thiệu nội dung và hình ảnh, video;...

3

Thực hiện sản phẩm giới thiệu các ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình

- Lập nhóm và lựa chọn hình thức giới thiệu ngành nghề.
- Thực hiện tạo sản phẩm giới thiệu ngành nghề.



Lưu ý !

Sản phẩm cần đáp ứng các tiêu chí đánh giá về nội dung và hình thức.

4

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

Nêu ý kiến và phân tích về:

- Tính chính xác, hợp lí của nội dung giới thiệu các ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình.
- Tính thẩm mĩ của sản phẩm giới thiệu:
 - + Sự kết hợp giữa kênh hình và kênh chữ.
 - + Cách sử dụng đường nét, màu sắc trong sản phẩm.
- Những khó khăn và thuận lợi trong quá trình thực hiện sản phẩm:
 - + Những thế mạnh mà em và nhóm có trong quá trình thực hiện sản phẩm.
 - + Những hạn chế mà em và nhóm phải khắc phục trong quá trình thực hiện sản phẩm.
- Chia sẻ về mong muốn nghề nghiệp tương lai của em.

5

Tìm hiểu vai trò của Mỹ thuật tạo hình trong đời sống văn hoá – xã hội

Đọc thông tin để nhận biết thêm về vai trò của Mỹ thuật tạo hình trong đời sống văn hoá – xã hội.

Mỹ thuật tạo hình với hình thức biểu đạt đặc trưng như hội hoạ, điêu khắc, đồ hoạ tranh in,... nhằm phục vụ nhu cầu thẩm mĩ, tinh thần của con người. Các ngành nghề có liên quan đến Mỹ thuật tạo hình góp phần nâng cao giá trị đời sống vật chất, tinh thần và làm đẹp thêm cho môi trường sống, hướng con người đến những giá trị Chân – Thiện – Mĩ.



Các ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình bao gồm những hình thức đặc trưng như: vẽ tranh, làm điêu khắc, phê bình mĩ thuật, dạy mĩ thuật, thuyết minh trong bảo tàng, giám tuyển nghệ thuật, vẽ bối cảnh phim, làm đạo cụ,...

Bài 16 ĐẶC TRƯNG CỦA MỘT SỐ NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN MĨ THUẬT TẠO HÌNH

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Phân tích, so sánh và nêu được các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.
- Tạo được sản phẩm giới thiệu về các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.
- Chia sẻ được về ngành nghề Mĩ thuật tạo hình có tiềm năng phát triển trong tương lai.

CHUẨN BỊ

Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, máy tính và điện thoại thông minh kết nối internet, hình ảnh về các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

1 Quan sát – nhận thức về ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình

Đọc thông tin và xác định ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình:

Tên nghề	Công việc chủ yếu	Sản phẩm	Môi trường làm việc	Cơ sở đào tạo
Nhà điêu khắc tượng	Thể hiện ý tưởng trên các tác phẩm điêu khắc của mình, từ đó đưa ra những thông điệp, những giá trị nghệ thuật, giá trị văn hoá tinh thần cho công chúng (người thưởng thức). Công việc chính của nhà điêu khắc là chạm trổ, điêu khắc, hoàn thiện tác phẩm của mình.	Tượng, phù điêu	Xưởng điêu khắc	Học sinh xem thông tin trên trang website của các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước để chọn ngành học phù hợp.

Hoạ sĩ sáng tác tranh	Tạo ra các tác phẩm hội hoạ, thể hiện tư tưởng nghệ thuật, tình cảm, tâm huyết qua các tác phẩm có thể cảm nhận được bằng thị giác.	Tranh hội hoạ	Xưởng vẽ
Hoạ sĩ tranh in đồ hoạ	Sử dụng các kĩ thuật in ấn như: khắc gỗ (woodcut), khắc axit (etching), khắc thạch bản (lithography) và in lưới (screen-printing). Ngoài ra còn có các kĩ thuật khắc như: in độc bản (monotyping), khắc ngòi khô (khắc kim loại, engraving, drypointing), khắc nạo (mezzotint), in sáp (batik),... để sáng tác tranh.	Tranh in đồ hoạ	Xưởng in đồ hoạ
Giáo viên mỹ thuật	Giảng dạy Mỹ thuật tại các trường ở cấp học phổ thông, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và các trường có ngành nghề liên quan đến mỹ thuật.	Bài giảng mỹ thuật	Các trường ở cấp học phổ thông và các trường trung cấp chuyên nghiệp
Nhà lí luận và phê bình mỹ thuật	Phê bình, đánh giá, nghiên cứu một tác phẩm cũng như có cái nhìn sâu về tác giả của tác phẩm.	Bài viết lí luận và phê bình mỹ thuật	Các viện/ cơ sở nghiên cứu mỹ thuật

2

Cách tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình

Quan sát để nhận biết cách tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

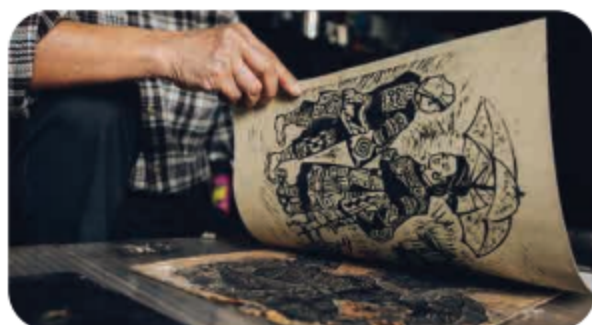
1. Xác định nội dung của sản phẩm, gồm: tên nghề, công việc chủ yếu, sản phẩm, môi trường làm việc, cơ sở đào tạo.
2. Xác định hình thức sản phẩm (lập sơ đồ tư duy, viết bài giới thiệu, làm PowerPoint, làm video clip, làm Poster).
3. Hoàn thiện sản phẩm. Hình thức sản phẩm kết hợp hài hoà giữa kênh chữ và kênh hình. Lựa chọn hoặc sáng tạo hình ảnh có tính nhận diện ngành nghề.

Mỗi ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình đều có những đặc trưng riêng. Tuy nhiên người làm những nghề này đều cần có kiến thức, kĩ năng cơ bản về các yếu tố, nguyên lí mĩ thuật kết hợp với năng lực của bản thân để thể hiện ý tưởng sáng tạo trong công việc.

3

Tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình

- Lập nhóm cùng lựa chọn nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình để giới thiệu.
- Tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của nghề theo hướng dẫn.



Lưu ý !

Sản phẩm nên giới thiệu được:

- Vai trò của ngành nghề đó trong đời sống văn hoá – xã hội.
- Đặc điểm của ngành nghề đó.
- Mối ngành đào tạo liên quan đến ngành nghề đó.

4

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

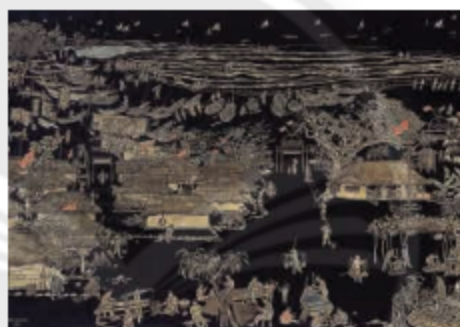
Nêu ý kiến và phân tích về:

- Nội dung giới thiệu đặc trưng của ngành nghề.
- Tính thẩm mỹ của sản phẩm giới thiệu:
 - + Sự kết hợp giữa kênh hình và kênh chữ.
 - + Cách sử dụng hình ảnh, yếu tố và nguyên lí mỹ thuật trong sản phẩm.
- Chia sẻ về:
 - + Điều em tâm đắc về ngành nghề em vừa giới thiệu.
 - + Năng lực của bản thân em để đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp tương lai.

5

Tìm hiểu một số hình thức sản phẩm của các ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình

Quan sát hình để nhận biết thêm một số hình thức sản phẩm của các ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình.



Sản phẩm của các ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình có hình thức và cách biểu đạt khác nhau để đáp ứng nhu cầu của đời sống văn hoá – xã hội.

Các ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình rất đa dạng. Vì vậy, để có thể lựa chọn được nghề nghiệp tương lai phù hợp với năng lực và sở thích, chúng ta cần xác định được đặc trưng nghề nghiệp và xây dựng kế hoạch học tập cụ thể cho bản thân.

Trưng bày sản phẩm mỹ thuật

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Chỉ ra được nét đặc trưng về ngôn ngữ tạo hình của sản phẩm mỹ thuật và nêu được tên của các hình thức mỹ thuật đã học trong năm ở lớp 8.
- Tạo được không gian trưng bày sản phẩm mỹ thuật phù hợp.
- Đánh giá được kết quả học tập môn Mỹ thuật của bản thân và của bạn.

CHUẨN BỊ

Sản phẩm mỹ thuật trong năm học, vật liệu để trưng bày sản phẩm mỹ thuật.

1

Lựa chọn sản phẩm để trưng bày

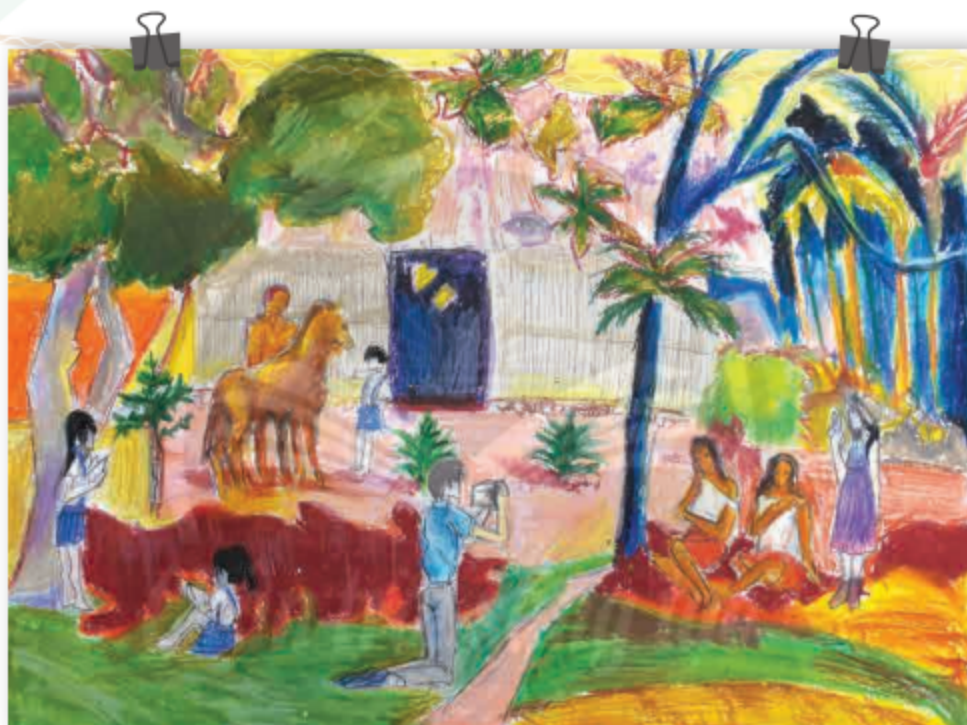
- Lựa chọn sản phẩm mỹ thuật tiêu biểu của các bài học trong năm.
- Xác định hình thức trưng bày sản phẩm.



2 Trưng bày sản phẩm

- Phân loại sản phẩm mỹ thuật theo nhóm nội dung để trưng bày.
- Xác định không gian trưng bày sản phẩm.
- Hợp tác cùng nhau trưng bày sản phẩm.





3

Thuyết trình và toạ đàm

Tham quan không gian trưng bày và thảo luận về:

- Các hình thức mỹ thuật được thể hiện trong khu trưng bày.
- Các yếu tố và nguyên lí mỹ thuật được sử dụng trong sản phẩm.
- Vai trò và cách ứng dụng sản phẩm vào cuộc sống.
- Tính thẩm mỹ trong không gian trưng bày.

4

Đánh giá kết quả học tập

- Tự đánh giá kết quả học tập của bản thân.
- Tham gia đánh giá kết quả học tập của các bạn.

Giải thích thuật ngữ



Tranh áp phích

Tranh áp phích thuộc thể loại Mĩ thuật ứng dụng dùng để tuyên truyền, quảng bá các sự kiện chính trị, xã hội, giới thiệu và quảng cáo sản phẩm. (Trang 60)



Tranh Collage art

Tranh Collage art là thể loại tranh sử dụng các hình ảnh, màu sắc được cắt ghép từ các vật liệu khác nhau để thể hiện ý tưởng của họa sĩ. (Trang 10)



Thiết kế tạo dáng

Là hình thức tạo mẫu sản phẩm ứng dụng có công năng sử dụng và tính thẩm mĩ, phục vụ nhu cầu mọi mặt của cuộc sống. (Trang 41)



Không gian nội thất

Là khoảng không gian bên trong mỗi toà nhà hoặc căn phòng. (Trang 43)



Tranh sơn mài

Là thể loại tranh sử dụng các chất liệu sơn truyền thống của Việt Nam và màu chế từ khoáng chất như son, bạc thếp, vàng thếp, vỏ trai, vỏ trứng,... để tạo hình trên nền vóc màu đen. (Trang 18)



Tranh chân dung biểu cảm

Là thể loại tranh vẽ thuộc trường phái Biểu hiện. Tranh chú trọng nét, màu thể hiện trạng thái cảm xúc của nhân vật hơn là diễn tả hình ảnh hiện thực bên ngoài. (Trang 14)



Trường phái Lập thể

Là trường phái nghệ thuật tập trung phân tích, giản lược hoá hình thể ở những góc nhìn khác nhau bằng những hình kỉ hà, những khối hình lập phương, tam giác, hình ống trong sáng tạo. (Trang 13)



Trường phái Biểu hiện

Là trường phái nghệ thuật theo xu hướng thể hiện cái cốt lõi có tính cảm xúc thông qua sự bóp méo, cường điệu hình ảnh, đường nét, màu sắc và ít chú trọng về bề ngoài của sự vật, hiện tượng. (Trang 17)



Trường phái Hậu Ấn tượng

Là trào lưu nghệ thuật tiếp nối và phát triển từ trường phái Ấn tượng nhưng chú trọng hơn đến việc diễn tả màu sắc dưới tác động của ánh sáng và yếu tố hình với các phong cách biểu đạt rất đa dạng. (Trang 9)

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: NGUYỄN VĂN ĐÔNG – PHẠM THỊ MAI – PHẠM THỊ HỒNG PHÚC

Biên tập mỹ thuật: PHẠM KIẾN CƯỜNG

Thiết kế sách: PHẠM THỊ HÀ

Trình bày bìa: NGUYỄN VĂN ĐÔNG – NGUYỄN THẾ PHƯƠNG

Minh hoạ: PHẠM KIẾN CƯỜNG

Sửa bản in: PHẠM THỊ MAI – PHẠM THỊ HỒNG PHÚC

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO DỤC

**Bản quyền © ... thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục**

Xuất bản phẩm đã đăng ký quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục.

MĨ THUẬT 8

Mã số:

In..... bản (QĐ:.....TK), khổ 19 x 26.5 cm.

Đơn vị in:Địa chỉ

Cơ sở in:Địa chỉ

Số đăng ký KHXB:.....-...../CXBIPH/.....-...../GD

Số QĐXB: .../QĐ-GD-HN ngày tháng năm 20....

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-.....



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 8 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|-----------------------------|--|
| 1. NGỮ VĂN 8 – TẬP MỘT | 10. CÔNG NGHỆ 8 |
| 2. NGỮ VĂN 8 – TẬP HAI | 11. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 8 |
| 3. TOÁN 8 – TẬP MỘT | 12. ÂM NHẠC 8 |
| 4. TOÁN 8 – TẬP HAI | 13. MĨ THUẬT 8 (1) |
| 5. TIẾNG ANH 8 | 14. MĨ THUẬT 8 (2) |
| Friends Plus - Student Book | 15. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP 8 (1) |
| 6. GIÁO DỤC CÔNG DÂN 8 | 16. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP 8 (2) |
| 7. KHOA HỌC TỰ NHIÊN 8 | |
| 8. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8 | |
| 9. TIN HỌC 8 | |

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chìa khoá.



ISBN

Giá: